

Số: 31/KHGD-THCSHL

Mường Tùng, ngày 9 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH **Giáo dục nhà trường năm học 2025 - 2026**

A. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

I. Căn cứ pháp lý

Nghị quyết Trung ương 29/NQ-TW đổi mới căn bản toàn diện giáo dục đào tạo, Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 16 tháng 5 năm 2011 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện có hiệu quả cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức, Phong cách Hồ Chí Minh”; Nghị quyết 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; Nghị quyết số 71/NQ-TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo.

Căn cứ vào Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học được ban hành kèm theo Quyết định số 32/2020/QĐ-BGD&ĐT, ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Quyết định số 18122/QĐ-UBND ngày 13/8/2025 của UBND tỉnh về việc ban hành kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh; Căn cứ Quyết định số 294/QĐ-UBND ngày 20/8/2025 của UBND xã Mường Tùng về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông trên địa bàn xã Mường Tùng, tỉnh Điện Biên;

Căn cứ Quyết định số: 95/QĐ-PGDĐT ngày 16/05/2025 về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo năm học 2025 - 2026;

Căn cứ văn bản số: 2540/SGDĐT-GDTrH ngày 24/8/2025 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn một số nội dung về tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông;

Căn cứ Kế hoạch số 2584/HD-SGDĐT ngày 28/8/2025 của sở Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng năm học 2025-2026; Căn cứ Kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 11/8/2025 của UBND xã Mường Tùng về việc công tác thi đua, khen thưởng năm 2025;

Căn cứ văn bản số: 2604/SGDĐT-GDTrH ngày 29/8/2025 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2025 - 2026;

Trường PTDTBT THCS Huổi Lèng xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2025-2026 với những nội dung cụ thể như sau:

II. Căn cứ tình hình thực tế

1. CSVC, thiết bị

+ Cơ sở vật chất:

Loại phòng (nhà)	Tổng số	Phân loại
------------------	---------	-----------

		Kiên cố	Bán kiên cố	Tạm
Phòng học	9	6	3	0
Phòng học bộ môn	3	3	0	0
Phòng chức năng	0	0	0	0
Phòng hội đồng	1	1	0	0
Phòng thiết bị	1	1	0	0
Phòng thư viện	1	1	0	0
Phòng y tế	1	1	0	0
Phòng hành chính	1	1	0	0
Phòng bảo vệ	1	1	0	0
Phòng công vụ	0	0	0	0

+ *Thiết bị dạy học*

Tên thiết bị	Số lượng	Đơn vị tính	So sánh yêu cầu tối thiểu
Máy tính phục vụ học tập	15	Bộ	Thiếu 7 bộ
Máy tính dùng cho quản lý	2	Bộ	Thiếu 1 bộ
Máy tính phục vụ văn phòng	4	Bộ	Đủ
Máy chiếu	7	Cái	Thiếu 2 cái
Máy phô tô	2	Cái	Đủ
Bảng	14	Cái	Đủ
Bộ bàn ghế dành cho giáo viên	9	Bộ	Đủ
Bộ bàn ghế dành cho học sinh	172	Bộ	Đủ
Thiết bị dạy học	4	Bộ	Đáp ứng 70%

2. Đội ngũ

T T	Vị trí việc làm	Số lượng hiện có	Trình độ CM	Năm học 2025 - 2026	
				Nhu cầu	Thừa thiếu
1	Ban giám hiệu	3		3	0
	- Hiệu trưởng	1	ĐH	1	0
	- Phó hiệu trưởng	2	1TS, 1ĐH	2	0
2	Giáo viên	22		20	2
	- Văn	2	ĐH	2	0
	- GD&ĐT	1	ĐH	1	0
	- Toán	6	ĐH	4	2
	- Sinh, Hoá, Lý	4	ĐH	3	1
	- Lịch sử và địa lí	2	ĐH	2	0
	- Tin	1	ĐH	1	0
	- Thể dục	2	ĐH	1	1
	- Ngoại ngữ	2	ĐH	2	0
	- Âm nhạc	1	ĐH	1	0

	- Mỹ thuật	1	ĐH	1	0
	- Công nghệ	0	ĐH	1	-1
	- Công tác Đội	0	ĐH	1	-1
3	Phục vụ giảng dạy	1		2	-1
	- Nhân viên TV	0		1	-1
	- Nhân viên Thiết bị	1	TC	1	0
4	Nhân viên	4		4	
	- Y tế	1	TC	1	
	- Kế toán	1	ĐH	1	
	- Thủ quỹ	0			
	- Văn thư	1	TC	1	
	- Bảo vệ	1	Chưa qua ĐT	1	
	Tổng	30			

Tỷ lệ giáo viên trên lớp: THCS: 22/9lớp = 2,44.

3. Kết quả học sinh năm học 2024 - 2025

- Số lượng: Đầu năm 329 HS, cuối năm 329 HS; Kết quả duy trì: 329/329 = 100%.

3.1. Chất lượng 2 mặt giáo dục (04 HSKT không đánh giá)

- Xếp loại Rèn luyện:

Khối lớp	TS HS	Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
6	84	62	73,8	20	23,8	2	2,4	0	0
7	77	64	83,1	13	16,9	0	0	0	0
8	92	72	78,3	19	20,6	1	1,1	0	0
9	72	55	76,4	15	20,8	2	2,8	0	0
Tổng	325	253	77,9	67	20,6	5	1,5	0	0

- Xếp loại Học tập:

Khối lớp	TS HS	Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
6	84	6	7,1	29	34,5	47	56,1	2	2,4
7	77	6	7,8	28	36,4	43	55,8	0	0
8	92	8	8,7	32	34,8	51	55,4	1	1,1
9	72	4	5,6	25	34,7	43	59,7	0	0
Tổng	325	24	7,4	114	35,1	184	56,6	3	0,9

- Khen thưởng:

- + Số học sinh đạt Xuất sắc: 0 em.
- + Số học sinh đạt học sinh giỏi: 24 em.
- + Số học sinh có thành tích xuất sắc trong hoạt động phong trào: 51 em.
- + Khen học sinh đạt kết quả trong các cuộc thi: Thi học sinh giỏi các môn văn hoá lớp 9: 13 giải cấp trường, có 5 em đạt giải khuyến khích cấp huyện.
- + Tập thể lớp 6/9 lớp tiên tiến.

3.2 Chất lượng các cuộc thi

a. Kết quả bồi dưỡng học sinh giỏi:

+ Kết quả thi cấp trường đạt 13 giải văn hoá lớp 9 cấp trường; Thi Olympic khối 6,7,8 cấp trường đạt 48 giải, cấp đạt 13 giải (trong đó 2 giải ba, 11 giải KK).

+ Học sinh: có 05 H/S đạt HSG cấp các môn văn hóa (5 giải KK) và 1 em đạt giải KK môn Ngữ văn cấp tỉnh, 5/6 sản phẩm KHKT đạt giải cấp huyện (trong đó 1 giải nhì, 1 giải ba, 3 giải KK)

b. Các cuộc thi khác

Trong năm học nhà trường đã làm tốt công tác thi đua, tham gia các phong trào thi đua các cuộc vận động do ngành phát động, kết quả:

- Tham gia giải thể thao Giáo viên: Đạt 1 giải Hội thao cấp (giải 3).
- Cuộc thi ATGT cấp quốc gia đạt 1 giải KK; Tổ chức thành công Đại hội cháu ngoan Bác Hồ. - Tham gia HKPD học sinh cấp có 2 em đạt giải môn điền kinh (1 giải nhì và 1 giải 3)
- Tham gia thi dân vũ cấp kết quả đạt giải nhì.
- Tham gia thi NCKHKT cấp , số sản phẩm tham gia thi: 6 . Kết quả: 5 sản phẩm đạt giải (Trong đó 1 nhì, 1 ba, 3 khuyến khích) 1 sản phẩm tham gia thi cấp tỉnh chưa đạt giải..
- Học sinh tham gia dự thi STTTN có 02 sản phẩm được lựa chọn tham gia dự thi cấp tỉnh chưa đạt giải.
- Tốt nghiệp THCS: 72/72 đạt 100%.
- Đảm bảo tốt an ninh, an toàn trường học không có hiện tượng mất cắp tài sản, hiện tượng bạo lực học đường, tai nạn giao thông, công tác phòng cháy chữa cháy được đảm bảo.

c. Cuộc thi vào THPT và học khác

- Tham gia thi vào 10. Số lượng tham gia thi: 62/71 học sinh = 87,3%, Thi đỗ và học THPT: 38. Trong đó: THPT: 27 em, Nội trú: 11 em
- Học GDTX, nghề: 12 em.

4. Thi đua - Khen thưởng

Tập thể trường đạt danh hiệu Tập thể LĐXS được UBND tỉnh tặng bằng khen.

Cá nhân: 01 CBGV được UBND tỉnh tặng Bằng khen; 05 CBGV đạt CSTĐCS, 29 CBGV đạt LĐT, 10 CB GV được tặng giấy khen của UBND huyện.

B. KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NĂM HỌC 2025 - 2026

I. BỐI CẢNH GIÁO DỤC CỦA QUỐC GIA, ĐỊA PHƯƠNG VÀ NHÀ TRƯỜNG

1. Bối cảnh bên ngoài

Thực hiện tinh thần Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp Hành Trung ương khóa XI về Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Nhà trường tiếp tục khẳng định là niềm tin của gia đình và xã hội, làm cho học sinh thích học, thích đi học, mỗi ngày đến trường là một ngày vui, tập trung xây

dựng trường học tiên tiến, hiện đại và hội nhập, tích cực chuẩn bị các điều kiện về cơ sở vật chất, nhân sự cho việc triển khai chương trình Giáo dục phổ thông mới.

Xác định nhiệm vụ, giải pháp huy động các nguồn lực nhằm đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất trường, lớp học; đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; nội dung, tài liệu giáo dục địa phương ... để triển khai áp dụng Chương trình giáo dục phổ thông phù hợp với điều kiện thực tiễn của xã Mường Tùng theo đúng lộ trình quy định của Quốc hội, Chính phủ, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân xã Mường Tùng.

1.1. Thời cơ

Sự hoàn thiện của các văn bản pháp quy về công tác giáo dục.

Chủ trương xã hội hoá giáo dục cũng góp phần tạo nên Nhà trường được phát triển toàn diện.

Cụm sinh hoạt Chuyên môn số 15 thường xuyên tổ chức các chuyên đề các cụm, hội thi giáo viên giỏi. Đây cũng là cơ hội tốt cho giáo viên được học hỏi kinh nghiệm lẫn nhau nhằm nâng cao tay nghề của bản thân.

Ban đại diện CMHS luôn sát cánh và ủng hộ nhiệt tình về mặt tinh thần đối với các phong trào của Nhà trường.

Công nghệ thông tin và các công nghệ khác không ngừng phát triển với các phần mềm tiện ích hỗ trợ cho việc quản lý và dạy học ngày càng tốt hơn.

Chế độ tiền lương cho giáo viên, chế độ chính sách cho học sinh vùng khó khăn, người dân tộc ngày một cải thiện.

Chương trình GDPT 2018 là chương trình mở, tăng tính chủ động cho Nhà trường.

Sự phát triển mạnh mẽ của CNTT 4.0 và sự tuyên truyền của các cấp và Nhà trường nên xã hội và phụ huynh học sinh đã nắm bắt được những lộ trình và các điều kiện cần có để đáp ứng thực hiện đổi mới CTGDPT.

Các cấp lãnh đạo Đảng, chính quyền rất quan tâm đến việc phát triển giáo dục tại địa phương.

Chính quyền địa phương luôn quan tâm đến các hoạt động giáo dục của Nhà trường (đảm bảo an ninh trật tự trường học, giáo dục ATGT, các hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm ...).

1.2. Thách thức

Giáo dục đối mặt với những thách thức về sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế đòi hỏi phải có nguồn nhân lực chất lượng cao, trong khi nguồn lực quốc gia và khả năng đầu tư cho giáo dục của Nhà nước và phần đông gia đình còn hạn chế.

Chất lượng nguồn nhân lực còn thấp, đặt ra nhiệm vụ nặng nề và thách thức lớn đối với sự phát triển Giáo dục và Đào tạo; khoảng cách giàu nghèo giữa các nhóm dân cư, sự phát triển không đều giữa các địa phương vẫn diễn ra dẫn đến thiếu bình đẳng về cơ hội tiếp cận giáo dục và khoảng cách chất lượng giáo dục giữa các đối tượng người học và địa phương.

Giáo viên, cha mẹ học sinh khó kiểm soát hết các kênh thông tin trên Internet mà học sinh tiếp cận, học sinh dễ bị văn hóa phẩm thâm nhập.

2. Bối cảnh bên trong

2.1. Điểm mạnh của Nhà trường

Nhà trường đạt trường kiểm định chất lượng mức độ 2 và đạt chuẩn quốc gia mức độ 1, công tác dạy và học thực hiện tốt, do vậy luôn luôn được cấp trên ghi nhận và khen thưởng của các cấp.

Đội ngũ cán bộ giáo viên đa số có có năng lực chuyên môn khá tốt, ở các bộ môn đều có giáo viên cốt cán của trường và của ngành, phẩm chất đạo đức tốt, có tinh thần đoàn kết, có ý thức tổ chức kỷ luật, có tinh thần trách nhiệm trong công tác.

Nhà trường có đủ số phòng học đảm bảo mỗi lớp có 01 phòng học riêng, đáp ứng việc dạy hai buổi/ngày. 100% phòng học được trang bị máy chiếu thuận lợi cho việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và dạy học.

Trường có sân chơi thoáng mát đảm bảo an toàn cho học sinh vui chơi và luyện tập thể dục thể thao.

Tỷ lệ giáo viên/lớp đảm bảo theo quy định. 100 % cán bộ quản lý, giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn về trình độ đào tạo.

Tỷ lệ giáo viên giỏi các cấp chiếm 77,2% trong đó cấp 50,0%, cấp trường 27,2%.

Giáo viên tổng phụ trách đội có năng lực chuyên môn vững vàng, năng động, sáng tạo trong việc thực hiện nhiệm vụ công tác đội.

Đa số học sinh ngoan, lễ phép, có ý thức tu dưỡng rèn luyện đi học chuyên cần và duy trì tốt sỹ số.

2.2. Điểm yếu

Một bộ phận giáo viên của Nhà trường chưa nắm vững lý luận cũng như kỹ năng dạy học đáp ứng năng lực, phẩm chất người học chưa thực sự quyết tâm đổi mới.

Nội dung dạy học tích hợp có nhiều điểm mới và khó giáo viên còn gặp nhiều lúng túng trong việc tiếp cận và tổ chức dạy học.

Chất lượng đầu vào học sinh khối 6 còn thấp, một số học sinh chưa thông thạo đọc viết và tính toán khó khăn trong việc tổ chức hoạt động dạy học theo hướng phát huy phẩm chất năng lực người học.

Diện tích sân chơi, bãi tập chưa đạt chuẩn theo thông tư 13/BGDĐT-2020.

Trên 50% dân số thuộc hộ nghèo và cận nghèo có hoàn cảnh khó khăn, nhận thức còn hạn chế về tầm quan trọng của giáo dục nên chưa quan tâm sâu sát đến việc học tập của con em.

II. MỤC TIÊU GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Mục tiêu chung

- Quán triệt thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về đổi mới giáo dục phổ thông. Thực hiện tốt phòng, chống dịch bệnh theo chỉ đạo của các cấp bảo đảm trường học an toàn, nâng cao chất lượng giáo dục; Thực hiện tốt nội dung về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục Tiểu học, THCS; thực hiện nhiệm vụ giáo dục dân tộc, giáo dục thể chất, hoạt động thể thao trường học, giáo dục quốc phòng và an ninh năm học 2025 - 2026 theo các văn bản hướng dẫn của UBND xã Mường Tù.

- Tiếp tục tăng cường công tác xây dựng và duy trì bền vững nề nếp, kỷ luật-kỷ cương trong việc thực hiện các hoạt động chuyên môn ở nhà trường. Xây dựng nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông năm học 2025 – 2026; công khai

chất lượng giáo dục; xây dựng, phát triển mô hình " Trường học hạnh phúc", " Trường bán trú – Ngôi nhà hạnh phúc".

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Triển khai thực hiện dạy học 2 buổi/ ngày. Chuẩn bị tổ chức đánh giá tổng kết việc triển khai thực hiện CT GDPT 2018 giai đoạn 2020-2025.

- Thực hiện hiệu quả các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra đánh giá nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; đa dạng hóa hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục tích hợp phát triển các kỹ năng cho học sinh; thúc đẩy và nâng cao chất lượng giáo dục STEM/ STEAM, năng lực số , trí tuệ nhân tạo (AI), giáo dục hướng nghiệp, phân luồng học sinh. Nâng cao hiệu quả bồi dưỡng học sinh giỏi, trong đó chú trọng nâng cao chất lượng tuyển chọn, bồi dưỡng học sinh giỏi các môn văn hóa lớp 9 năm học 2025 - 2026.

- Tiếp tục rà soát, quy hoạch mạng lưới trường, lớp và cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đảm bảo yêu cầu triển khai CT GDPT 2018; duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục THCS mức độ 3; thực hiện hiệu quả nhiệm vụ giáo dục dân tộc và giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật.

- Tập trung phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục bảo đảm chất lượng thực hiện CT GDPT 2018; chú trọng công tác hội thảo, tập huấn, bồi dưỡng thường xuyên nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ.

- Thực hiện hiệu quả việc quản lý giáo dục, quản trị trường học; bảo đảm dân chủ, kỷ cương, nề nếp, chất lượng và hiệu quả trong các cơ sở giáo dục; tổ chức tốt các phong trào thi đua. Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống; bảo đảm an toàn trường học; chủ động, linh hoạt thực hiện kế hoạch năm học. Đẩy mạnh công tác tư vấn, hướng dẫn, giám sát, kiểm tra theo thẩm quyền. Củng cố, nâng cao chất lượng giáo dục thể chất, phát triển thể thao trường học, duy trì tổ chức các hoạt động VH, VN, TDTT; chú trọng công tác y tế trường học, phòng chống dịch bệnh, đảm bảo môi trường học tập an toàn, lành mạnh.

- Triển khai thực hiện hiệu quả, thiết thực chuyển đổi số trong dạy học và quản lý giáo dục; tập trung thực hiện chuyển đổi số trong quản lý kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

2. Mục tiêu cụ thể

- Thực hiện tốt quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục trên khung chương trình giáo dục của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Thực hiện nghiêm túc chương trình giáo dục, tổ chức dạy đủ các môn theo quy định của Bộ GD&ĐT, đúng tiến độ chương trình không cắt xén, dồn ép chương trình; cân đối nội dung dạy học trên lớp, ngoài lớp phù hợp đối tượng học sinh theo hướng tăng cường phẩm chất và năng lực.

- Tiến hành sắp xếp lại số lớp, số học sinh trên lớp đảm bảo số lượng học sinh đúng theo tinh thần chỉ đạo của các cấp , tạo điều kiện thuận lợi về mọi cho học sinh học tập và rèn luyện.

- Tham mưu có hiệu quả các giải pháp huy động và duy trì số lượng học sinh đảm bảo đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch giao. Phối kết hợp với các tổ chức chính trị, các ban ngành đoàn thể trong và ngoài nhà trường huy động tối đa học sinh trong độ tuổi ra lớp, giảm tỉ lệ học sinh bỏ học, tăng tỉ lệ đi học chuyên cần.

- Tăng cường nề nếp, kỷ cương và chất lượng, hiệu quả giáo dục trong nhà

trường. Tập trung nâng cao chất lượng mũi nhọn cũng như chất lượng đại trà. Tham gia đầy đủ và có chất lượng các cuộc thi dành cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT tại văn bản số 2087/SGDĐT-GDTrH, ngày 22/10/2018. Tổ chức và động viên học sinh khối 8,9 tích cực tham gia hoạt động NCKH và Cuộc thi KHKT dành cho học sinh trung học theo hướng dẫn của Bộ, Sở, cụm CM số 15, Xã Mường Tùng.

- Thực hiện thường xuyên, hiệu quả các phương pháp, hình thức và kỹ thuật dạy học tích cực, phương pháp giáo dục kỷ luật tích cực; Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, các cuộc thi, hội thi, hội thao; Triển khai văn bản Bộ, của Sở, xã về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2025-2026. Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, rèn luyện phương pháp tự học và vận dụng kiến thức, kỹ năng của học sinh; Đổi mới phương thức đánh giá học sinh; tích cực đổi mới nội dung, phương thức giáo dục hướng nghiệp gắn với thực tiễn sản xuất, kinh doanh tại địa phương;

- Chú trọng nâng cao hiệu quả chất lượng dạy học tiếng Anh và Tin học.

- Thực hiện có hiệu quả giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh, tăng cường tuyên truyền nâng cao nhận thức của phụ huynh học sinh, học sinh và các tầng lớp nhân dân về ý nghĩa, tầm quan trọng của giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh phổ thông trên địa bàn. Xây dựng đội giáo viên cốt cán làm nòng cốt cho các đợt tập huấn, bồi dưỡng giáo viên phụ trách công tác giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh. Từng bước xây dựng và đưa công tác giáo dục hướng nghiệp hướng tới phương thức giáo dục hướng nghiệp tiên tiến.

- Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục: Tổ chức và thực hiện hiệu quả Kế hoạch của Phòng Văn hóa – Xã hội xã Mường Tùng về việc. Tiếp tục đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học. Xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán tất cả các môn học; tăng cường vai trò nòng cốt, chủ động, tích cực trong tham mưu và tổ chức triển khai chuyên môn trong nhà trường và tham gia các hoạt động chuyên môn cấp , cụm và trường. Phát huy hiệu quả giáo viên dạy đạt giáo viên giỏi các cấp trong công tác nâng cao chất lượng chuyên môn nghiệp vụ của nhà trường. Phân công và bố trí sắp xếp đội ngũ đảm bảo về số lượng, chất lượng, cân đối về cơ cấu, trú trọng nâng cao trách nhiệm của cán bộ tư vấn giáo dục trong nhà trường. Tham gia đầy đủ, có hiệu quả chuyên đề trường, cụm, .

- Đổi mới công tác quản lý giáo dục, quản trị nhà trường: Khuyến khích đội ngũ chủ động, sáng tạo trong phát triển chương trình dạy và học. Thường xuyên quan tâm đến tầm nhìn sứ mạng, tạo giá trị, xây dựng và thực hiện các chương trình hành động phát triển nhà trường, tự chủ và tự chịu trách nhiệm về các vấn đề cơ bản như: Xây dựng các mục tiêu kế hoạch, tổ chức, dạy học và giáo dục, tài chính và tài sản, huy động các nguồn lực cộng đồng.... Chú trọng tạo dựng phong cách lãnh đạo dân chủ, công bằng và có trách nhiệm của Chi bộ, Ban giám hiệu; các tổ chức, đoàn thể. Thường xuyên kiểm tra rút ra các bài học kinh nghiệm về công tác quản lý và hoạt động dạy học phấn đấu hướng tới môi trường giáo dục phát triển năng lực, phẩm chất học sinh.

- Thực hiện công khai theo Thông thư 36/2017/TT-BGDĐT đúng quy chế đảm bảo theo quy định; Tổ chức việc dạy thêm, học thêm với chương trình nội dung tăng cường kiến thức và kỹ năng cho học sinh theo đúng hướng dẫn, chỉ đạo hiện hành của Sở, Bộ GD&ĐT và UBND tỉnh.

- Tăng cường ứng dụng CNTT và truyền thông trong tổ chức quản lý; thường xuyên xây dựng mối liên hệ, nâng cao hiệu quả hoạt động phối kết hợp giữa nhà trường với cha mẹ học sinh và cộng đồng trong việc giáo dục học sinh. Nâng cao chất lượng và sử dụng hiệu quả hệ thống thông tin điện tử quản lý các phần mềm và kiểm tra tính xác thực của các số liệu trên hệ thống. Tham gia có chất lượng và hiệu quả các hoạt động tập huấn, bồi dưỡng giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý giáo dục bằng hình thức trực tuyến do các cấp, ngành tổ chức.

- Chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của công dân đối với xã hội, cộng đồng của học sinh; Phối hợp thường xuyên với Ban đại diện cha mẹ học sinh theo Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011;

- Duy trì kết quả Phổ cập giáo dục theo tinh thần chỉ đạo các văn bản của các cấp và thực hiện tốt công tác tự kiểm định chất lượng giáo dục, công nhận trường đạt chuẩn quốc gia theo Thông tư 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GD&ĐT về Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học.

- Tăng cường công tác tuyên truyền và chuẩn bị các điều kiện để thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới: Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành Chương trình giáo dục phổ thông; Tổ chức biểu dương kịp thời gương người tốt, việc tốt, tập thể, cá nhân có thành tích cao trong việc thực hiện truyền thông về giáo dục. Tiếp nhận thông tin phản ánh từ người dân, tiến hành xử lý, giải quyết kịp thời, góp phần giải quyết dứt điểm những thắc mắc về các hoạt động giáo dục và Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Đẩy mạnh công tác thi đua, khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục. Phát động các thi đua gắn với các ngày lễ lớn, phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu thi đua một cách thực chất; kiên quyết khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục. Tổ chức và triển khai quy trình đăng kí thi đua, lập hồ sơ xét duyệt, công nhận và đề nghị công nhận các danh hiệu thi đua đảm bảo chỉ tiêu phấn đấu và đúng quy định.

- Thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo đầy đủ, đảm bảo chính xác và đúng thời hạn.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN GIÁO DỤC

1. Thực hiện chương trình môn học

1.1. Kế hoạch thời gian năm học :

Theo Quyết định số 18122/QĐ-UBND ngày 13/8/2025 của UBND tỉnh về việc ban hành kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh; Căn cứ Quyết định số 294/QĐ-UBND ngày 20/8/2025 của UBND xã Mường Tùng về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông trên địa bàn xã Mường Tùng, tỉnh Điện Biên;

* Học kỳ 1: Từ ngày 5/9/2025 -> 18/01/2026.

* Học kỳ 2: Từ ngày 19/01/2026 -> 25/5/2026.

* Kết thúc năm học trước ngày 31/5/2026.

1.2. Chương trình chi tiết các môn học

*** Tiết học chính khóa:**

TT	Môn	Lớp 6			Lớp 7			Lớp 8			Lớp 9		
		Kỳ I	Kỳ II	Cả năm	Kỳ I	Kỳ II	Cả năm	Kỳ I	Kỳ II	Cả năm	Kỳ I	Kỳ II	Cả năm
1	Toán	72	68	140	72	68	140	72	68	140	72	68	140
2	KHTN-Lý	30	25	55	22	33	55	27	25	52	26	22	48
3	KHTN-Hóa	15	15	30	16	14	30	22	21	43	27	28	55
4	KHTN-Sinh	26	29	55	33	22	55	23	22	45	19	18	37
5	Ngữ văn	72	68	140	72	68	140	72	68	140	72	68	140
6	Lịch sử	27	26	53	27	26	53	27	26	53	27	26	53
7	Địa lý	27	25	52	27	25	52	27	25	52	27	25	52
8	Tiếng anh	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105
9	Tin học	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
10	Công nghệ	18	17	35	18	17	35	35	17	52	35	17	52
11	GDCD	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
12	Thể dục	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70
13	Âm nhạc	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
14	Mĩ thuật	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
15	GDĐP	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
16	TNHN	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105
Tổng 1		521	494	1015	521	494	1015	539	493	1032	539	493	1032

*** Tiết học nâng cao chất lượng, ôn thi vào 10**

Môn	Khối 6			Lớp 7			Lớp 8			Lớp 9		
	Kỳ I	Kỳ II	Cả năm	Kỳ I	Kỳ II	Cả năm	Kỳ I	Kỳ II	Cả năm	Kỳ I	Kỳ II	Cả năm
Toán 2	9	8	17	9	8	17	9	11	20			
Văn 2	8	6	14	6	6	12	6	6	12			
Tiếng anh 2	6	6	12	6	6	12	6	6	12			
KHTN(L) 2	6	7	13	6	7	13	6	6	12			
KHTN(H) 2	6	7	13	6	7	13	6	6	12			
KHTN(Si) 2	6	7	13	6	7	13	6	6	12			

LS&ĐL(Sử) 2	5	6	11	6	6	12	6	6	12			
LS&ĐL(Địa) 2	5	6	11	6	6	12	6	6	12			
Ôn vào 10 Toán										15	30	45
Ôn vào 10 Ngữ Văn										15	30	45
Ôn vào 10 T.Anh										15	30	45
Tổng	51	53	104	51	53	104	51	53	104	45	90	135

1.3. Hoạt động ngoại khóa, câu lạc bộ

Lịch hoạt động: Tổ chức trong Hoạt động buổi 2, vào các Tuần lẻ, thời lượng 2 tiết/ tuần. Tổng số tiết cả năm học: 35 tiết (*có điều chỉnh bổ sung về lịch hoạt động tùy theo điều kiện thực tế của nhà trường*)

Học sinh tham gia cần đảm bảo các yêu cầu:

- + Có Đơn xin tham gia CLB có ký xác nhận của phụ huynh
- + Thực hiện tốt nhiệm vụ thành viên CLB

GV phụ trách – Chủ nhiệm các CLB: Xây dựng kế hoạch hoạt động, Quy chế hoạt động và tổ chức của CLB cho cả năm học, có đánh giá định kỳ đối với các thành viên tham gia.

*** Câu lạc bộ thể thao**

Chủ nhiệm CLB: Thầy giáo Trần Đình Công – GV GDTC.

Tổ chức câu lạc bộ gồm các môn: Đá cầu, cầu lông, cờ vua, bóng bàn, đẩy gậy, Pickleball.

Hình thức tổ chức: HS luyện tập vào buổi chiều theo lịch của nhà trường.

Tổ chức cho các em thi giao lưu với nhau trong câu lạc bộ.

*** Câu lạc bộ MT, âm nhạc**

Chủ nhiệm CLB: Thầy giáo Hà Ngọc Thương – GV Âm nhạc

Hình thức tổ chức: Chủ nhiệm CLB xây dựng nội dung, thực hiện hướng dẫn thành viên CLB thực hiện các chủ đề theo tháng, tuần bằng các sản phẩm cụ thể: Dàn dựng các tiết mục văn nghệ chào mừng các ngày lễ lớn, các buổi sinh hoạt tập thể, giao lưu các đơn vị trường, các cơ quan khác; Luyện tập các tiết mục khó, các làn điệu âm nhạc địa phương,...

Tổ chức cho các em thi giao lưu với nhau trong câu lạc bộ định kỳ.

*** Câu lạc bộ Mĩ thuật**

Chủ nhiệm CLB: Cô giáo Đào Thị Loan – GV Mĩ thuật

Hình thức tổ chức: Chủ nhiệm CLB xây dựng nội dung, thực hiện hướng dẫn thành viên CLB thực hiện các chủ đề theo tháng, tuần bằng các sản phẩm cụ thể.

Tổ chức cho các em thi giao lưu với nhau trong câu lạc bộ; xây dựng các góc học tập, trang trí lớp học, sân trường,...

*** Câu lạc bộ Tiếng Anh**

Chủ nhiệm CLB: Thầy giáo Nguyễn Văn Huân – GV Tiếng anh

Hình thức tổ chức: Tổ chức giao lưu bằng tiếng anh giữa các HS vào cuối tháng; Hoạt động các nhóm đội tuyển ôn tập, bồi dưỡng thi ioe, các cuộc thi Tiếng

Anh khác; Tổ chức cho các em thi thuyết trình với nhau trong câu lạc bộ; Xây dựng các góc học tập, áp phích, băng zôn tuyên truyền bằng tiếng anh,...

***Câu lạc bộ Truyền thông**

Chủ nhiệm CLB: Cô giáo Lê Thùy Linh – GV Ngữ văn

Hình thức tổ chức: Xây dựng trang điện tử của học sinh nhà trường, tổ chức các chiến dịch truyền thông về "Môi trường học xanh", "Tôn vinh thầy cô",...

Tổ chức cho các em thi thuyết trình với nhau trong câu lạc bộ.

Viết, biên tập các bài viết, truyện ngắn, kịch, văn nghệ, các hoạt động nhà trường đưa lên trang điện tử nhằm tuyên truyền các hình ảnh về nhà trường, học sinh, truyền thông, ...

***Câu lạc bộ Stem/Steam**

Chủ nhiệm CLB: Thầy giáo Lò Văn Hòa – GV Hóa Sinh

Hình thức tổ chức: Dạy học theo dự án, tổ chức các cuộc thi trưng bày sản phẩm.

Tổ chức cho các em thi thuyết trình với nhau trong câu lạc bộ.

***Câu lạc bộ Cắt tóc**

Chủ nhiệm CLB: Thầy giáo Bùi Văn Giản – GV Sinh Hóa

Hình thức tổ chức: Học các kiểu cắt đơn giản, cách cầm kéo và tông đơ.

Tổ chức cắt tóc miễn phí cho các bạn học sinh hàng tuần

Định hướng nghề nghiệp thông qua các buổi nói chuyện, giao lưu cùng các thợ cắt tóc chuyên nghiệp,...

2. Các hoạt động giáo dục

2.1. Công tác tư tưởng, chính trị

2.1.1. Nhiệm vụ:

- Tăng cường giáo dục, tuyên truyền các chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và của ngành giáo dục. Đặc biệt tuyên truyền luật an ninh mạng được quốc Hội XIV, thông qua ngày 12/6/2018, có hiệu lực ngày 1/1/2019.

- Tập trung triển khai Kế hoạch thực hiện Kết luận số 51-KL/TW ngày 30/5/2019 Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW của Trung ương về đổi mới căn bản, toàn diện GDĐT. Công tác tuyên truyền Đại hội các cấp nhiệm kỳ 2025-2030 và chính quyền địa phương 2 cấp.

2.1.2. Chỉ tiêu phấn đấu:

100% cán bộ giáo viên, nhân viên, học sinh có tư tưởng lập trường vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt. Chấp hành tốt mọi chủ trương đường lối chính sách của Đảng và pháp luật của nhà nước.

100% học tập và quán triệt Chỉ thị, Nghị quyết các cấp, nội quy quy chế. Không có cán bộ giáo viên, nhân viên và học sinh vi phạm các tệ nạn xã hội.

2.1.3. Giải pháp thực hiện:

Tổ chức quán triệt học tập và triển khai kịp thời Nghị quyết của Đảng các văn bản, Chỉ thị của các cấp tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

Tăng cường xây dựng khối đoàn kết trong và ngoài nhà trường, nêu cao tinh thần phê bình và tự phê bình tạo sự công bằng dân chủ trong cơ quan. Thực hiện tốt qui chế dân chủ trong trường học.

Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ chính trị khóa XII và Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 8/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh học tập và

làm theo đầy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; kế hoạch số 178/KH-BGDDĐT ngày 16/3/2017 của Bộ giáo dục và Đào tạo 15/5/2016. Về triển khai chỉ thị số 05-CT/TW; Thực hiện chuyên đề học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 2024 vào các môn học. Sử dụng tài liệu “Bác Hồ” và những bài học đạo đức, lối sống dành cho HS phổ thông trong các hoạt động dạy học, học và hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp. Đẩy mạnh tuyên truyền việc học tập và làm theo Bác gắn với kỷ niệm các ngày lễ lớn và những sự kiện chính trị quan trọng của đất nước. Nội dung tuyên truyền được lồng ghép vào các cuộc vận động “ Mỗi thầy cô giáo là tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo”; Lồng ghép việc giáo dục tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong việc thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg, ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ, về công tác phòng chống tham nhũng vào giảng dạy trong nhà trường; phòng chống bạo lực học đường. Thực hiện Công văn số 2611/SGDDĐT-QLĐT ngày 29/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 đối với công tác học sinh, sinh viên.

+ Làm tốt công tác tuyên truyền, lôi cuốn GV, NV, HS tham gia nhằm tạo sự chuyển biến trong nhận thức của đội ngũ cán bộ công chức, viên chức và học sinh về lý tưởng, mục đích sống, trách nhiệm với bản thân, gia đình, xã hội. Tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa, các chuyên đề phổ biến, giáo dục pháp luật, cuộc thi kể c về Bác Hồ, Hội thi văn nghệ...

+ Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, quán triệt của các nội dung Nghị quyết số 04-NQ/TW, đưa nội dung vào chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của nhà trường thực hiện việc kiểm điểm, đánh giá, phân loại cán bộ, công chức hằng năm; ngăn chặn, đẩy lùi các biểu hiện suy thoái, “ tự chuyển biết” “ tự suy thoái”, tình trạng quan liêu, vô cảm trước khó khăn..., làm tốt công tác nêu gương người tốt, việc tốt và khen thưởng, kỷ luật.

Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 08-CT/TU, ngày 30/3/2017 của tỉnh ủy về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; chấn chỉnh lề lối, tác phong làm việc, nâng cao trách nhiệm trong thực thi công vụ của cán bộ đảng viên, công chức, viên chức và cán bộ, chiến sỹ, lực lượng vũ trang trên địa bàn tỉnh.

Nâng cao trách nhiệm của đội ngũ nhà giáo trong công tác giáo dục đạo đức học sinh, nêu cao tư tưởng yêu nghề, tận tụy, gương mẫu, tạo tâm lý phấn khởi, yên tâm công tác. Phát huy sự năng động sáng tạo của đội ngũ cán bộ, nhà giáo trong việc tiếp cận các nội dung mới.

Đẩy mạnh cải cách hành chính, cải cách thủ tục hành chính, tinh giảm biên chế gắn với cải cách công vụ; thực hành tiết kiệm, phòng chống lãng phí.

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 1737/CT-BGDDĐT ngày 07/5/2018 của Bộ giáo dục và Đào tạo về việc tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo.

Tiếp tục thực hiện đề án “tăng cường quản lý, giáo dục chính trị, tư tưởng đối với học sinh, sinh viên trên môi trường mạng đến năm 2025”. Ngăn chặn các hoạt động văn hóa thiếu lành mạnh, chia sẻ, bình luận, các thông tin sai trái lệch lạc, các hình ảnh phản cảm trên mạng xã hội, trên các trang Website phản động, gây tác động tiêu cực đến nhận thức, tư tưởng, tình cảm của đội ngũ cán bộ, nhà giáo, người lao động, học sinh làm giảm sút niềm tin trong nhân dân về hình ảnh và nhân cách nhà giáo.

Tăng cường công tác nắm bắt tình hình chính trị, tư tưởng cán bộ công chức, viên chức và các em HS để nắm bắt tâm tư, tình cảm, giải quyết các nhu cầu và nguyện vọng chính đáng của thế hệ trẻ và xử lý kịp thời những vấn đề khó, bức xúc.

Tổ chức thực hiện tốt các Nghị quyết của Đại hội Đảng bộ xã Mường Tùng lần thứ I nhiệm kỳ 2025 – 2030. Cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh thực hiện tốt đường lối chủ trương chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước. Tổ chức tốt 4 đợt thi đua trong năm học.

Thực hiện nghiêm chỉnh các quy định của Luật giáo dục, Điều lệ trường Trung học, qui chế dân chủ, qui chế cơ quan và nghị quyết 32/2007/ NQ-CP của Chính phủ. Các Chỉ thị, văn bản hướng dẫn của các cấp về nhiệm vụ trọng tâm công tác giáo dục từ năm học 2025 - 2026.

Tiếp tục tăng cường kỷ cương các nề nếp trong nhà trường, xây dựng đoàn kết nội bộ trong trường học.

Tổ chức cho cán bộ giáo viên nhân viên và học sinh học tập và tuyên truyền và ký cam kết không vi phạm các "tệ nạn xã hội" và trật tự an toàn giao thông, an ninh trật tự Quy chế văn hóa tại công sở, cơ quan; nội quy nhà trường; Điều lệ trường phổ thông...

Tổ chức các buổi sinh hoạt chính trị để tăng cường hiểu biết cho cán bộ giáo viên nhân viên và học sinh, giáo dục truyền thống nhà trường.

Dạy học tích hợp các môn học giáo dục công dân, văn học, lịch sử , HĐTN - HN... về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Tuyên truyền sâu rộng, kịp thời những nội dung có liên quan tới CMHS, nhân dân các dân tộc, phối kết hợp tốt trong chỉ đạo và thực hiện.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tuyên dương, vinh danh các tấm gương thầy cô giáo và các em HS tiêu biểu trong công tác giáo dục và trong học tập, rèn luyện, các hành động đẹp cao cả, gương người tốt việc tốt trong học sinh.

Làm tốt công tác thi đua khen thưởng, động viên kịp thời và nhắc nhở kịp thời các cá nhân, tập thể vi phạm.

Tổ chức giáo dục kỹ năng sống cho học sinh.

2.2. Công tác tổ chức thực hiện các cuộc vận động và phong trào thi đua, khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục.

2.2.1. Nhiệm vụ:

Tổ chức các phong trào thi đua theo công văn Hướng dẫn công tác thi đua khen thưởng năm học 2025 - 2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo và hướng dẫn của UBND xã, phân đấu hoàn thành các chỉ tiêu công tác một cách thực chất; kiên quyết khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục. Khuyến khích các đơn vị có nhiều sáng tạo, có mô hình đổi mới, vượt lên khó khăn để hoàn thành tốt nhiệm vụ. Tổ chức quy trình triển khai, lập hồ sơ xét duyệt, công nhận và đề nghị công nhận các danh hiệu thi đua đảm bảo đúng quy định.

Nhằm khích lệ, động viên, khuyến khích tập thể, cá nhân hăng hái lập thành tích trong thực hiện những nhiệm vụ được giao. Khuyến khích những có nhiều sáng tạo, có mô hình đổi mới, vượt lên khó khăn để hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Đánh giá thi đua bảo đảm công bằng, dân chủ, khách quan đúng người, đúng việc. Kiên quyết khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục.

Chấp hành chế độ báo cáo đầy đủ, đảm bảo chính xác và đúng thời hạn theo hướng dẫn riêng về công tác báo cáo, thống kê.

2.2.2. Chỉ tiêu phấn đấu:

- 100 % cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên thực hiện học tập và sáng tạo các cuộc vận động và các phong trào thi đua.

- Tập thể:

+ Đạt danh hiệu tập thể LĐTT.

+ Đạt danh hiệu tập thể lao động xuất sắc cấp tỉnh.

+ Lớp tiên tiến: 6/9 lớp.

- Cá nhân:

+ Chiến sỹ thi đua cơ sở: 5 đồng chí.

+ Lao động tiên tiến: 30 đồng chí.

+ UBND xã khen: 12 đồng chí

+ SGD tỉnh khen: 1 đồng chí; UBND tỉnh tặng bằng khen: 1 đồng chí.

- Danh sách CBGV đăng ký viết sáng kiến:

Stt	Họ và tên	Tên SKKN	Chức vụ	Lĩnh vực
1	Đào Xuân Lợi	Một số biện pháp phát triển năng lực tư duy phản biện khi viết văn nghị luận xã hội cho học sinh lớp 9 trường PTDTBT THCS Huổi Lèng.	Hiệu trưởng	Chuyên môn
2	Lê Thùy Linh		Giáo viên	Chuyên môn
3	Hoàng Công Đức		Giáo viên	Chuyên môn
4	Nguyễn Minh Cảnh	Hướng dẫn học sinh lớp yếu phân loại và giải bài tập về phương trình	Phó hiệu trưởng	Chuyên môn
5	Nguyễn Thị Nguyệt		Giáo viên	Chuyên môn
6	Nguyễn Văn Cường	Sử dụng một số phương pháp trong dạy học Lịch sử và địa lí(phân môn địa lí) nhằm phát huy năng lực định hướng nghề nghiệp cho học sinh lớp 9 ở trường PT DTBT THCS Huổi Lèng.	Phó hiệu trưởng	Chuyên môn
7	Nguyễn Đình Thành		Giáo viên	Chuyên môn
8	Đoàn Đình Long		Giáo viên	Chuyên môn
9	Lê Thị Thu	Một số biện pháp rèn kỹ năng giải bài toán bằng cách lập phương trình cho học sinh lớp 9 trường PTDTBT THCS Huổi Lèng.	Giáo viên	Chuyên môn
10	Hồ Văn Dũng		Giáo viên	Chuyên môn
11	Trần Đình Công	Giải pháp nâng cao chất lượng giảng dạy chủ đề Chạy cự li ngắn theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 cho học sinh lớp 9 trường PTDTBT THCS Huổi Lèng.	Giáo viên	Chuyên môn
12	Lò Văn Hòa	Nâng cao chất lượng giáo dục qua các trò chơi trong Chương VII – Trao đổi chất và chuyển hóa năng lượng môn Khoa học tự nhiên 7 tại trường PTDTBT THCS Huổi Lèng.	Giáo viên	Chuyên môn
13	Bùi Văn Giản		Giáo viên	Chuyên môn
14	Nguyễn Văn Đạt		Giáo viên	Chuyên môn
15	Hà Ngọc Thương	Một số biện pháp Nâng cao chất lượng công tác Đội và phong trào thiếu nhi tại	Giáo viên	Chuyên môn

		trường PTDTBT THCS Huổi Lèng		
16	Bùi Ngọc Hoàn	Nâng cao hứng thú học môn tin học 6 cho học sinh thông qua hoạt động khởi động.	Giáo viên	Chuyên môn
17	Đặng Thanh Hà	Một số giải pháp nâng cao tính hiệu quả khi ứng dụng bản đồ tư duy vào dạy học môn Tiếng Anh lớp 7 ở trường PTDTBT THCS Huổi Lèng	Giáo viên	Chuyên môn
18	Nguyễn Văn Huân		Giáo viên	Chuyên môn
19	Phạm Thị Nhung	Phương pháp giải bài tập chương III môn KHTN lớp 7 trường PTDTBT THCS Huổi Lèng	Giáo viên	Chuyên môn
20	Tòng Văn Hải		Giáo viên	Chuyên môn
21	Đào Thị Loan	Sử dụng vật liệu tái chế để phát triển tư duy sáng tạo trong dạy học Mỹ thuật	Giáo viên	Chuyên môn
22	Triệu Thị Trang	Nâng cao hiệu quả dạy học bằng việc phát huy năng lực tự học của học sinh trong môn Toán 6 trường PTDTBT THCS Huổi Lèng	Giáo viên	Chuyên môn
23	Trần Trường Giang		Giáo viên	Chuyên môn
24	Mùa A Ký	Vận dụng linh hoạt các phương pháp dạy học phù hợp để nâng cao chất lượng môn lịch sử - địa lý (phần môn lịch sử) lớp 8 trong trường PTDTBT THCS Huổi Lèng, xã Mường Tùng	Giáo viên	Chuyên môn

2.2.3. Giải pháp thực hiện:

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền các cuộc vận động “ Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” và “Mỗi thầy giáo cô giáo là tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo”; “Dân chủ - kỷ cương - tình thương - trách nhiệm” và Phong trào thi đua 2 tốt “ Học tốt dạy tốt” ; “ Đổi mới sáng tạo trong dạy và học”; “Lao động- Sáng tạo”. Mỗi cá nhân nêu cao nhận thức về các cuộc vận động và phong trào thi đua và biến từ nhận thức sang hành động, từng bước chuyển từ "học tập" sang "làm theo" với những công việc cụ thể, thường xuyên, hằng ngày. Tích cực tuyên truyền QĐ số 172/QĐ-UBND, ngày 12 tháng 8 năm 2025 về Quyết định Ban hành Quy chế đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học để làm căn cứ xét tặng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng; Kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 11/8/2025 của UBND xã Mường Tùng về việc công tác thi đua, khen thưởng năm 2025.

Chấp hành tốt mọi chủ trương đường lối của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước, luôn luôn đoàn kết thương yêu giúp đỡ nhau. Đặc biệt các thầy cô giáo phải luôn luôn tu dưỡng rèn luyện về phẩm chất chính trị, đạo đức nhà giáo là tấm gương mẫu mực để cho các em học tập và noi gương theo.

Xây dựng kế hoạch cụ thể để thực hiện các cuộc vận động và phong trào thi đua gắn với chức năng nhiệm vụ của mỗi người với từng cuộc vận động của các cá nhân.

Tập trung đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành, tổ chức dạy học và kiểm tra đánh giá; triển khai hệ thống quản lý học tập, hệ thống quản lý nhà trường, học bạ số, hồ sơ giáo viên điện tử. Phát triển năng lực số của cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, bảo đảm an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá

nhân trong toàn ngành. Chuẩn bị sẵn sàng đáp ứng yêu cầu tổ chức trong điều kiện thiên tai, dịch bệnh, hướng đến mục tiêu" giáo dục trong mọi hoàn cảnh".

Triển khai học bạ số theo hướng dẫn Bộ GDĐT. Tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong quản lý hành chính, sổ sách điện tử, thời khóa biểu, phân công chuyên môn, quản lý cơ sở vật chất...Nâng cao chuẩn năng lực số và trí tuệ nhân tạo cho người học và đội ngũ nhà giáo, đưa vào chương trình giáo dục gắn với thúc đẩy các hoạt động sáng tạo, trải nghiệm.

Trên cơ sở phân tích, rút kinh nghiệm kết quả tuyển sinh năm học 2025 – 2026 nhà trường xây dựng kế hoạch dạy học, ôn tập, ôn thi tuyển sinh ngay từ đầu năm học. Thực hiện chương trình lớp 9 đúng quy định và thời gian; triển khai hướng dẫn của Sở GDĐT về xét tốt nghiệp năm 2026 và cấu trúc đề thi vào 10 năm học 2026 – 2027.

Thành lập Hội đồng Thi đua khen thưởng.

Thông nhất quy chế xếp loại thi đua cho cá nhân và tập thể.

Tổ chức tốt 4 đợt thi đua với nội dung chủ đề thi đua cụ thể. Tổ chức tốt các phong trào Thi đua: " Dạy tốt, Học tốt, phục vụ tốt", "Giỏi việc trường, đảm việc nhà". Các cuộc vận động: " Mỗi thầy giáo, cô giáo là tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo", cuộc vận động " “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ chí Minh” vận dụng sáng tạo gắn với nhiệm vụ của nhà trường trong năm học 2025 -2026.

Đợt thi đua 1: Từ 5/9/2025 -> 20/11/2025: Chủ đề "Thi đua lập thành tích chào mừng 80 năm quốc khánh nước Cộng Hòa Xã Hội chủ nghĩa Việt Nam 2/9, ngày khai giảng năm học mới 5/9. Nhà giáo Việt Nam 20/11".

Đợt thi đua 2: Từ 21/11/2025 -> 18/01/2026: Chủ đề "Thi đua lập thành tích chào mừng ngày ngày giáo Việt Nam 20/11; ngày thành lập quân đội nhân dân Việt Nam 22/12 và chào mừng năm mới".

Đợt thi đua 3: Từ 19/01/2026 đến 26/3: Chủ đề "Thành lập đoàn TNCS HCM (26/3/1941-26/3/2026) ".

Đợt thi đua 4: Từ 27/3/2026-> 25/5/2026: Chủ đề: "Thi đua lập thành tích chào mừng ngày thống nhất đất nước 30/4, sinh nhật Bác 19/5; 72 năm chiến thắng lịch sử Điện biên phủ 7/5; 85 năm thành lập Đội thiếu niên tiền Phong Hồ Chí Minh (15/5/1941- 15/5/2026)".

Tổ chức phát động, có sơ kết, tổng kết để khen thưởng sau mỗi đợt thi đua, đặc biệt phát động toàn trường thi đua lập thành tích chào mừng các ngày Lễ lớn và những sự kiện chính trị quan trọng của dân tộc, của địa phương trong năm. Đánh giá thi đua, chính xác công bằng, khách quan. Làm tốt công tác khen thưởng, kỷ luật, kiên quyết xử lý nghiêm các vi phạm.

2.3. Công tác huy động và duy trì số lượng:

2.3.1. Nhiệm vụ:

Huy động và duy trì số lượng học sinh đảm bảo đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch giao. Tổ chức triển khai kế hoạch huy động tối đa học sinh trong độ tuổi ra lớp. Thường xuyên kiểm tra theo dõi số lượng học sinh ra lớp, huy động học sinh nghỉ, bỏ học ra lớp đảm bảo chỉ tiêu giao

2.3.2. Chỉ tiêu:

Khối	Kế hoạch giao		Thực hiện			Duy trì đến cuối năm			Chuyển lớp - HTCTTH	
	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Đạt%	Số lớp	Số HS	Đạt %	Số HS	Đạt%
6	2	87	2	87	100	2	87	100	87	100
7	2	85	2	86	101,2	2	86	100	86	100
8	2	77	3	76	98,7	3	76	100	76	100
9	3	94	2	94	100	2	94	100	94	100
Tổng	9	343	9	343	100,6	9	343	100	343	100

2.3.3. Giải pháp

- Tham mưu tốt với cấp ủy chính quyền địa phương làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục. Phối kết hợp với hội phụ huynh học sinh, trường bản làm tốt công tác tuyên truyền vận động học sinh đi học đều, tích cực trong học tập. Duy trì giữ vững các tiêu chí chuẩn PCGDTHCS mức độ 3 bằng cách làm tốt công tác huy động, duy trì sĩ số, quan tâm đến chất lượng học sinh, chống lưu ban, bỏ học. Giáo viên làm tốt công tác chủ nhiệm lớp.

- Tổ chức tốt việc điều tra số liệu, cập nhật thông tin. Phối kết hợp với các đoàn thể trong nhà trường làm tốt công tác huy động triệt để số học sinh trong độ tuổi ra lớp và duy trì sĩ số đến cuối năm; kịp thời nắm bắt thông tin những trường hợp học sinh đi học không chuyên cần để có biện pháp huy động.

- Giao số lượng học sinh từng lớp cho giáo viên chủ nhiệm, nhóm điều tra, thường xuyên kiểm tra sĩ số học sinh để nắm bắt tình hình.

- Giáo viên làm tốt công tác chủ nhiệm, nắm bắt hoàn cảnh gia đình của từng học sinh để có giải pháp hỗ trợ kịp thời những học sinh hoàn cảnh quá khó khăn.

Tổ chức các hoạt động trò chơi trong các tiết học tạo cho học sinh sự thoải mái giúp học sinh học tập tốt hơn và thu hút học sinh đến trường.

Thực hiện tốt công tác an sinh xã hội, đặc biệt quan tâm đối tượng HS có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn; HS khuyết tật, mồ côi.

2.4. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường bảo đảm sử dụng hiệu quả đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và thư viện**2.4.1. Nhiệm vụ**

Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường phù hợp với điều kiện về đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường, đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông, thực hiện hiệu quả các phương pháp dạy học tích cực nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, đồng thời lưu ý thêm một số nội dung sau:

Đối với việc bố trí dạy học các môn học, hoạt động giáo dục:

Nhà trường tổ chức xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình của từng môn học, hoạt động giáo dục (sau đây gọi chung là môn học) bảo đảm thời lượng quy định trong chương trình và bố trí dạy học trong mỗi học kỳ một cách hợp lý, khoa học. Đối với các môn học, bố trí thời gian dạy học linh hoạt phù hợp với điều kiện

giáo viên và cơ sở vật chất của nhà trường, không bắt buộc phải bố trí số tiết dạy học của môn học đều ở tất cả các tuần; sắp xếp thời khóa biểu phù hợp cho cả năm học hoặc ít nhất cho từng học kì, bảo đảm số tiết/tuần theo quy định dành cho mỗi giáo viên.

Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018, giáo viên được phân công đảm nhận nội dung hoạt động nào phải có năng lực chuyên môn phù hợp với nội dung hoạt động đó. Giáo viên được phân công đảm nhận các nội dung hoạt động của chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp thực hiện đúng nhiệm vụ của giáo viên thực hiện chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; phân định rõ nhiệm vụ thực hiện chương trình, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp với nhiệm vụ của giáo viên làm chủ nhiệm lớp theo quy định hiện hành. Việc xây dựng các tổ hợp 4 môn học lựa chọn và các chuyên đề học tập lựa chọn ở lớp 10 bảo đảm vừa đáp ứng theo nguyện vọng của học sinh vừa sử dụng đầy đủ, hiệu quả đội ngũ giáo viên của nhà trường; tổ chức tư vấn và cho học sinh đăng kí, lựa chọn các tổ hợp do nhà trường xây dựng đảm bảo khoa học, công khai, minh bạch.

Trong quá trình tổ chức thực hiện cần linh hoạt, chủ động ứng phó với các tình huống dịch bệnh và các tình huống bất thường khác; tăng cường phối hợp, huy động, trao đổi giáo viên giữa các trường trong khu vực để sử dụng hiệu quả đội ngũ giáo viên hiện có.

2.4.2. Chỉ tiêu

Có đủ 100% giáo viên đảm bảo đủ số lượng và chất lượng giảng dạy.

Đảm bảo tốt cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, sách giáo khoa, và sách tham khảo phục vụ công tác dạy và học.

Khai thác hiệu quả các phòng học chức năng.

2.4.3. Giải pháp thực hiện

Làm tốt công tác tham mưu cho chính quyền địa phương để mở rộng thêm quỹ đất, các phòng học chức năng...và có đủ đội ngũ giáo viên, đáp ứng yêu cầu dạy và học của nhà trường.

Rà soát và đề nghị với phòng Văn hoá – xã hội mua bổ sung và mua các thiết bị, sách giáo khoa, sách tham khảo đầy đủ để đáp ứng công tác dạy và học.

Phân công lao động phù hợp đội ngũ giáo viên phù hợp để giảng dạy các môn học của nhà trường, phát huy năng lực sở trường của từng đồng chí.

2.5. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học, các cuộc thi, hội thi, hội thao.

2.5.1. Nhiệm vụ

Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy và học, tăng cường năng lực tự học, trải nghiệm sáng tạo cho học sinh, hướng học sinh phát huy năng lực tư duy giải quyết vấn đề; thực hiện hiệu quả việc lựa chọn linh hoạt, phù hợp các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học. Đa dạng hóa hình thức tổ chức dạy học, bảo đảm tính hấp dẫn, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tiễn nhà trường, góp phần tạo hứng thú học tập và phát triển toàn diện năng lực, phẩm chất học sinh.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số để áp dụng hiệu quả đổi mới phương pháp dạy học, hình thức kiểm tra, đánh giá nhằm nâng cao chất lượng tổ chức hoạt động dạy học.

Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, rèn luyện phương pháp tự học và vận dụng kiến thức, kỹ năng của học sinh theo văn bản số 3535/BGDĐT-GDTrH ngày 27/5/2013 về áp dụng phương pháp "Bàn tay nặn bột" và các phương pháp dạy học tích cực khác; đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn theo nghiên cứu bài học, đổi mới đánh giá giờ dạy của giáo viên theo văn bản số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ GDĐT và hướng dẫn của Sở GDĐT.

Thường xuyên tổ chức hoạt động dự giờ nhằm rút kinh nghiệm để hoàn thiện các chuyên đề, tiến trình dạy học và phương pháp tổ chức hoạt động dạy theo hướng tăng cường năng lực và phẩm chất học sinh. Số tiết dự giờ của cán bộ quản lý, tổ trưởng chuyên môn và giáo viên ít nhất 05 tiết/1 kỳ.

Xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm đủ thời gian để học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập đã đặt ra, tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành, cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh.

Đối với môn Lịch sử, tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn dữ liệu khác nhau để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh trong dạy học Lịch sử. Đối với môn Ngữ văn, thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học môn Ngữ văn theo hướng dẫn tại Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông. Đối với phân môn Địa lý giáo viên cần tích hợp nội dung về địa lý địa phương sử dụng bản đồ, Atlas, dữ liệu thống kê theo địa danh mới (chính quyền 2 cấp).

Thực hiện tốt dạy học tích hợp và liên môn trong các môn học với các môn khoa học tự nhiên, khoa học xã hội...

Tổ chức giáo dục tích hợp khoa học - công nghệ - kỹ thuật - toán (STEM) trong việc thực hiện chương trình giáo dục ở những môn học liên quan. Tiếp tục tổ chức thực hiện các cuộc thi, Hội thi, Hội thao các giải thi đấu TDTT dành cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh theo hướng dẫn UBND xã. Tổ chức và động viên học sinh tích cực tham gia hoạt động NCKH và Cuộc thi KHKT cấp cơ sở học sinh trung học. Nâng cao chất lượng ôn tập, ôn thi học sinh giỏi các môn văn hóa lớp 9. Olympic 6,7,8 theo kế hoạch (nếu có). Tiếp tục thực hiện văn bản số 2347/SGDĐT-GDTrH ngày 02/11/2020 của Sở GDĐT về việc nâng cao chất lượng giáo dục mũi nhọn cấp trung học.

2.5.2. Chỉ tiêu:

100 % giáo viên đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá theo đặc trưng của từng môn học.

100% giáo viên xây dựng tốt kế hoạch bài dạy, chú trọng tích hợp khoa học-công nghệ- kỹ thuật, toán. Dạy học tích hợp và liên môn trong các môn học.

Các hội thi: Tổ chức tốt và tham gia các Hội thi do nhà trường và các cấp tổ chức.

+ HS giỏi các môn văn hóa lớp 9: Có 12 HS đạt HSG cấp trường, 01 HS đạt HS giỏi tỉnh.

Các cuộc thi khác:

+ Khởi nghiệp có 01 sản phẩm tham gia.

+ KHKT có ít nhất 05 sản phẩm tham gia.

+ STTTN có ít nhất 03 sản phẩm tham gia.

+ Tham gia đủ các nội dung thi Hội thao ngành và đạt kết quả cao.

+ Có ít nhất 08 vận động viên tham gia thi HKPD cấp tỉnh Đối với giáo viên.

2.5.3. Giải pháp thực hiện

Thực hiện tốt Công văn số 2321/SGDDĐT-GDTrH ngày 06/8/2025 của Sở GDĐT về hướng dẫn SHCM năm học 2025-2026; tham gia tốt cụm sinh hoạt chuyên môn số 14 theo Kế hoạch số 07/KH-THCSTT ngày 14/8/2025 của Cụm chuyên môn số 14 về việc tổ chức sinh hoạt chuyên môn liên trường năm học 2025–2026; Kế hoạch số 2184/KH-SGDĐT ngày 29/7/2025 của Sở GDĐT về bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên năm học 2025-2026.

Cán bộ quản lý, giáo viên tham gia đầy đủ các buổi tập huấn do các cấp tổ chức.

Tổ chức tốt các Hội thi cấp trường như thi HSG các môn văn hóa lớp 9, Giao lưu các môn văn hóa khối lớp 6, 7, 8; cuộc thi KHKT... lựa chọn học sinh và giáo viên tham gia bồi dưỡng thi các cấp.

Bồi dưỡng cho đội ngũ giáo viên để tham gia thi giáo viên dạy giỏi các cấp.

Tổ chức tốt sinh hoạt chuyên môn trường, cụm trường để tháo gỡ những khó khăn cho giáo viên trong công tác chuyên môn cũng như trong các Hội thi.

Làm tốt công tác thi đua khen thưởng kịp thời cho giáo viên và học sinh có thành tích xuất sắc trong các Hội thi.

2.6. Đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra đánh giá học sinh

2.6.1. Nhiệm vụ

Tiếp tục tổ chức thực hiện nghiêm túc Công văn 7991/BGDĐT-GDTrH do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành ngày 17/12/2024 hướng dẫn việc thực hiện kiểm tra, đánh giá đối với cấp THCS và THPT; số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 tổ chức thực hiện việc đánh giá, xếp loại học sinh; Xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông; không kiểm tra, đánh giá đối với các nội dung tinh giản theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

Nâng cao vai trò, trách nhiệm của các tổ chuyên môn và giáo viên trong việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kỳ. Đối với kiểm tra học kỳ, nhà trường chủ động ra đề và tổ chức kiểm tra các môn học theo kế hoạch.

2.6.2. Chỉ tiêu:

100% các môn học thực hiện tốt đổi mới, kiểm tra đánh giá học sinh.

100% cán bộ quản lý, giáo viên tham gia bồi dưỡng tập huấn ma trận đề kiểm tra và bản đặc tả.

2.6.3. Giải pháp thực hiện

Làm tốt công tác triển khai, quán triệt các văn bản chỉ đạo của các cấp về đổi mới phương pháp, công tác kiểm tra đánh giá

Tham gia tốt các buổi tập huấn do các cấp tổ chức về đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra đánh giá học sinh.

Tổ chức tốt sinh hoạt tổ chuyên môn về biên soạn đề kiểm tra và bản đặc tả và đánh giá các môn.

Quản lý, chỉ đạo tốt kiểm tra đánh giá thường xuyên, giữa kỳ và học kỳ đúng quy trình bảo đảm đánh giá học sinh thực chất, khách quan và đúng năng lực, phẩm chất của HS.

Ứng dụng CNTT, trí tuệ nhân tạo AI vào xây dựng ngân hàng đề kiểm tra.

Chăm thanh tra bài kiểm tra và đánh giá thẩm định đề kiểm tra và lưu đề và bài kiểm tra học sinh theo đúng quy định.

2.7. Nâng cao chất lượng dạy học, sinh hoạt tổ (nhóm) chuyên môn

2.7.1. Nhiệm vụ

- Xây dựng các chủ đề dạy học tích hợp, liên môn, STEM, hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp phù hợp với điều kiện nhà trường và địa phương

- Thực hiện các phương pháp, hình thức dạy học, giáo dục phù hợp, dạy học tích hợp, phân hóa, tích cực hoá hoạt động của học sinh theo hướng phát triển toàn diện phẩm chất và năng lực học sinh, ứng dụng công nghệ mới trong dạy học, giáo dục.

- Thực hiện kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, giáo dục học sinh theo yêu cầu phát triển phẩm chất và năng lực; sử dụng kết quả đánh giá một cách phù hợp để theo dõi tiến bộ của học sinh và điều chỉnh phương pháp, hình thức dạy học, giáo dục;

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn (theo chuyên đề, theo hướng nghiên cứu bài học...): Sinh hoạt chuyên môn thường xuyên; sinh hoạt chuyên môn theo chủ đề.

- Xây dựng kế hoạch nâng cao chất lượng giáo dục và tổ chức thực hiện hiệu quả. Quản lý việc thực hiện chương trình, xây dựng nề nếp dạy học trong nhà trường.

- Nâng cao nhận thức của cán bộ giáo viên, nhân viên và tạo sự đồng thuận giữa giáo viên và học sinh trong nhà trường trong công tác nâng cao chất lượng giáo dục.

- Nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ chuyên môn, đẩy mạnh đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra và đánh giá học sinh. Trên cơ sở đó nhà trường thực hiện tốt hoạt động giáo dục đào tạo, đánh giá học sinh, tạo điều kiện tốt cho công tác phân luồng và hướng nghiệp trong trường THCS.

- Huy động các nguồn lực nhằm phát triển cơ sở vật chất, thiết bị giáo dục và các phương tiện giảng dạy hiện đại đáp ứng nhu cầu dạy học

2.7.2. Chỉ tiêu về chất lượng giáo dục

+ Thực hiện sinh hoạt chuyên môn trường 01 lần/tháng

+ Thực hiện sinh hoạt chuyên môn tổ chuyên môn 02 tuần/lần

+ Mỗi tổ chuyên môn thực hiện tối thiểu 02 chuyên đề/năm học và 4 lần/năm học đối với cụm SH chuyên môn.

TỔ KHTN

TT	Người thực hiện	Lớp	Môn	Nội dung	Tháng
----	-----------------	-----	-----	----------	-------

1	Phạm Thị Nhung	7B1	Toán	Xây dựng bài dạy theo hướng phát triển phẩm chất năng lực học sinh HS môn Toán 7 " Tổng các góc trong một tam giác "	11/2025
2	Lò Văn Hòa	9D3	KHTN (Hóa)	Đổi mới phương pháp dạy học đáp ứng yêu cầu chương trình GDPT 2018 " Bài 30. Tinh bột và cellulose "	3/2026

TỔ KHXH

TT	Người thực hiện	Lớp	Môn	Nội dung	Tháng
1	Nguyễn Đình Thành	8C1	LS và ĐL	Ứng dụng công nghệ AI trong dạy học lịch sử - địa lí 8(phần môn lịch sử)	11/2025
2	Lê Thùy Linh	8C1	Ngữ văn	Dạy học lồng ghép giáo dục quốc phòng và an ninh trong bài thơ “Lá đờ” của Nguyễn Đình Thi.	2/2026

+ Tham gia sinh hoạt chuyên đề cụm số 15 theo kế hoạch.

Chất lượng 02 mặt giáo dục:

a) Rèn luyện: Đánh giá 339/343 HS. Có 04 HS KT không đánh giá

Khối lớp	TS HS	Tốt	%	Khá	%	Đạt	%	Chưa đạt	%
6	86	67	77,9	17	19,8	2	2,3	0	0
7	85	65	76,4	19	22,4	1	1,2	0	0
8	76	60	78,9	16	21,1	0	0	0	0
9	92	72	78,2	19	20,7	1	1,1	0	0
Cộng	339	264	77,9	71	20,9	4	1,2	0	0

b) Học tập: Đánh giá 339/343 HS. Có 04 HS KT không đánh giá

Khối	TS HS	Tốt	%	Khá	%	Đạt	%	Chưa đạt	%
6	86	7	8,1	30	34,9	47	54,7	2	2,3
7	85	7	8,2	29	34,1	47	53,3	2	2,4
8	76	6	7,9	26	34,2	43	56,6	1	1,3
9	92	5	5,4	34	37	53	57,6	0	0
Cộng	339	25	7,4	119	35,1	190	56	5	1,5

- Lớp tiên tiến: $6/9 = 66,7\%$

+ Đảm bảo 100% học sinh trong độ tuổi ra lớp, không có học sinh bỏ học

giữa chừng.

- + 100% học sinh lớp 9 TN THCS.
- + Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên THPT học nghề đạt trên 75%.
- + Tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: huy động từ 90% trở lên học sinh tham gia và đạt kết quả khá, tốt.
- + Tổ chức được 8 hoạt động giáo dục kỹ năng sống/năm học, đảm bảo 100% học sinh cần được hỗ trợ được nhà trường đáp ứng.
- + Tỷ lệ học sinh đạt học sinh giỏi cấp trường từ 45 em trở lên, văn hóa lớp 9 cấp từ 12 em trở lên, cấp tỉnh 1 em trở lên; Đạt giải kỳ thi giao lưu các môn văn hóa lớp 6,7,8 (nếu có) đạt từ 20 em trở lên.
- Tham gia đầy đủ các cuộc thi khác do ngành phát động.
- Số lượng học sinh thi vào 10 đạt 85% trở lên.
- Kết quả điểm thi tuyển sinh vào 10 đạt TB: Môn Ngữ văn: 4,5; môn Toán: 4,0 ; môn Tiếng Anh: 4,0.

2.7.3. Giải pháp

- Tiếp tục thực hiện đổi mới nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn: nội dung sinh hoạt chuyên môn phải thể hiện rõ trong các nghị quyết họp tổ, nhóm.
- Tăng cường sinh hoạt tổ (nhóm) chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học và tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường. Khuyến khích giáo viên bộ môn tham dự sinh hoạt chuyên môn trao đổi qua diễn đàn trên mạng tại trang *truonghocketnoi.....*
- Tăng cường hoạt động dự giờ thăm lớp trong năm học 2025 - 2026; đảm bảo nề nếp, chất lượng sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.
- Thực hiện ký duyệt hồ sơ điện tử theo quy định.
- Tổ chức GV Sinh hoạt chuyên môn về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá HS . Tổ chức quản lý các hoạt động chuyên môn của tổ theo công văn số 5555/BGDDT-GDTrH ngày 8/10/2014 của Bộ GDĐT về hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn qua mạng qua trang “Trường học kết nối”. Thực hiện công văn số 2321/SGDDT- GDTrH ngày 6/8/2025 của Sở GDĐT về hướng dẫn SHCM năm học 2025 – 2026.
- Chỉ đạo, quản lý việc lập kế hoạch của tổ chuyên môn và các GV. Giao nhiệm vụ, chỉ tiêu, yêu cầu về chất lượng bộ môn và công tác bồi dưỡng đội ngũ, chất lượng HSG để các tổ chuyên môn trao đổi và xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ, cá nhân.
- Nhà trường cụ thể hoá các đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, nhiệm vụ của ngành, của cấp học, các chỉ thị, kế hoạch của địa phương, của nhà trường đến toàn thể cán bộ, GV, học sinh bằng những công việc cụ thể. Đánh giá đúng chất lượng dạy học của nhà trường, làm tốt công tác thi đua, khen thưởng, kỷ luật, không che dấu khuyết điểm, không mắc “bệnh thành tích trong giáo dục và tiêu cực trong thi cử”.
- Kiểm tra, giám sát trong việc thực hiện chương trình giảng dạy tới các tổ, nhóm chuyên môn và các GV theo từng phần, từng tháng qua hệ thống theo dõi

như đối chiếu tiến trình dạy trên lớp (qua sổ ghi đầu bài) với kế hoạch cá nhân, lịch báo giảng.

- Bồi dưỡng nhận thức cho GV về đổi mới phương pháp, hình thức, cách thức ra đề kiểm tra theo xu hướng “mở”, nghiêm túc, đánh giá đúng thực chất kết quả và khả năng học tập của học sinh. Đổi mới cách đánh giá học sinh theo hướng kết hợp giữa đánh giá của GV, nhà trường với việc tự đánh giá kết quả học tập của học sinh.

- Đổi mới công tác thi đua, khen thưởng, nhân rộng điển hình tiên tiến, bồi dưỡng năng lực GV.

- Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy học, tăng cường năng lực tự học, trải nghiệm sáng tạo cho học sinh, hướng dẫn học sinh phát huy năng lực tư duy giải quyết vấn đề. Đa dạng hóa hình thức dạy học, đảm bảo tính hấp dẫn, hiệu quả phù hợp với điều kiện thực tiễn nhà trường, góp phần tạo hứng thú học tập và phát triển toàn diện năng lực phẩm chất học sinh.

- Chuẩn bị kế hoạch dạy học chu đáo để tổ chức hiệu quả từng tiết học chính khóa (giờ học CT GDPT); chú trọng phát huy vai trò của người học trong từng khâu: từ khởi động, khám phá kiến thức, luyện tập đến vận dụng mở rộng. Học sinh chưa đạt yêu cầu cần đạt, giáo viên bộ môn cần chủ động tổ chức tiết học sinh tự học, đồng thời hỗ trợ, theo dõi, hướng dẫn từ giáo viên.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số để áp dụng hiệu quả đổi mới phương pháp dạy học, hình thức kiểm tra, đánh giá nhằm nâng cao chất lượng tổ chức hoạt động dạy học.

2.8. Nâng cao chất lượng dạy học Tiếng anh và Tin học

2.8.1. Nhiệm vụ

Triển khai thực hiện giảng dạy tiếng Anh theo Chương trình Giáo dục phổ thông năm 2018 đối với lớp 6,7,8,9.

Đẩy mạnh UDCNTT trong dạy học và kiểm tra đánh giá kết quả học tập của học sinh. Cán bộ, giáo viên tăng cường tự học, tự bồi dưỡng, nâng cao hiệu quả việc sử dụng thiết bị, phần mềm dạy học, phòng học ngoại ngữ, các thiết bị nghe nhìn, các học liệu sưu tầm trên mạng phù hợp với các nội dung giáo dục. Tiếp tục phát triển môi trường dạy và học tiếng Anh trong nhà trường qua một số hình thức như: Câu lạc bộ, hoạt động ngoại khóa và các cuộc thi, trang trí lớp học, góc học tập Tiếng Anh...; nhằm phát triển và nhân rộng khả năng tự học, tự nâng cao 4 kỹ năng nghe, nói, đọc viết tiếng Anh cho học sinh.

Sử dụng triệt để và phát huy hiệu quả phòng máy tính trong việc dạy - học môn Tin học, khai thác tư liệu, học liệu ... nhằm nâng cao chất lượng hiệu quả học tập của học sinh trong nhà trường đặc biệt là trong thực hiện chương trình GDPT 2018.

2.8.2. Chỉ tiêu

100 % học sinh được học tiếng Anh hệ 10 năm và 100 % HS được học môn tin học.

Học sinh được rèn luyện 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết.

Học sinh được thực hành môn tin học.

Tổ chức hoạt động ngoại khóa môn tiếng Anh.

Chất lượng đảm bảo, phần đầu 90 % xếp loại đạt trở lên. Tổ chức tốt hoạt động ngoại khóa môn Tiếng Anh.

Tổ chức tốt thi IOE từ lớp 6 đến lớp 9.

2.8.3. Giải pháp thực hiện

Tham gia tập huấn chuyên môn do các cấp tổ chức.

Tổ chức tốt sinh hoạt chuyên đề trường, cụm trường.

Tham mưu cho phòng văn hoá – xã hội có đầy đủ trang thiết bị dạy học cho phòng tin học và xây dựng phòng Lab.

Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá đúng theo yêu cầu đặc trưng của từng môn học.

Bồi dưỡng HS giỏi và phụ đạo HSY. Bồi dưỡng HS trong đội tuyển để tham gia thi HSG các cấp.

2.9. Công tác giáo dục học sinh hòa nhập:

2.9.1. Nhiệm vụ

- Huy động và tiếp nhận trẻ khuyết tật đến học;
- Tạo cơ hội và điều kiện cho trẻ khuyết tật, được tham gia các hoạt động hòa nhập với cộng đồng;

2.9.2. Chỉ tiêu

Đảm bảo 4/4 em được tạo điều kiện tham gia các hoạt động hoà nhập.

2.9.3. Giải pháp

Mỗi trẻ khuyết tật đều được lập hồ sơ giáo dục cá nhân, trong đó có các thông tin về: khả năng, nhu cầu; các đặc điểm cá nhân; mục tiêu hàng năm và mục tiêu học kỳ; thời gian thực hiện; nội dung, biện pháp thực hiện; người thực hiện; kết quả đánh giá và điều chỉnh sau đánh giá đối với người học.

- Xây dựng kế hoạch hoạt động, đội ngũ giáo viên, nhân viên hỗ trợ cho trẻ khuyết tật theo đơn vị lớp.
- Phối hợp chặt chẽ với gia đình, các tổ chức xã hội và các lực lượng cộng đồng để chăm sóc, giáo dục cho trẻ khuyết tật.
- Tạo điều kiện cho giáo viên, nhân viên tham gia học tập nâng cao chuyên môn về giáo dục cho trẻ khuyết tật.
- Thực hiện tốt chế độ chính sách cho người khuyết tật.

2.10. Công tác thực hiện Đề án giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng

2.10.1. Nhiệm vụ

Tiếp tục thực hiện các nội dung theo Kế hoạch số 1607/KH-UBND ngày 19/6/2018 của UBND tỉnh và văn bản số 1226/SGDDĐT-GDTrH ngày 11/6/2019 của Sở GDĐT; xây dựng kế hoạch và tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện Kế hoạch "Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông" giai đoạn 2018-2025 của tỉnh và của tới toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh của nhà trường.

2.10.2. Chỉ tiêu phấn đấu:

100% HS các khối lớp được học hướng nghiệp.

Lao động giáo dục và hiệu quả kinh tế. Giáo dục HS có ý thức lao động tốt, phấn đấu: 100% đạt loại tốt, khá.

Trang bị, định hướng cho HS khối lớp 9 học phân luồng theo phân ban ở bậc THPT hoặc học chuyên nghiệp hoặc học nghề.

Xây dựng cảnh quan trường lớp xanh, sạch, đẹp, an toàn.

2.10.3. Giải pháp:

Làm tốt công tác tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương tăng cường tuyên truyền nâng cao nhận thức của học sinh, cha mẹ học sinh và các tầng lớp nhân dân về ý nghĩa, tầm quan trọng của giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh phổ thông trên địa bàn.

Đổi mới nội dung, hình thức giáo dục hướng nghiệp trong nhà trường gắn với thực tiễn sản xuất, kinh doanh tại địa phương. Cung cấp rộng rãi thông tin về tình hình phát triển kinh tế xã hội, nhu cầu thị trường lao động, phục vụ nhu cầu địa phương.

Phân công nhiệm vụ cho CBQL, GV phụ trách, theo dõi về giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh; xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán làm nòng cốt cho các đợt tập huấn, bồi dưỡng giáo viên.

Tiếp tục tuyên truyền nâng cao nhận thức về công tác giáo dục hướng nghiệp và phân luồng học sinh ở trong và ngoài nhà trường; đổi mới phương pháp và hình thức hoạt động giáo dục hướng nghiệp, đáp ứng mục tiêu phân luồng học sinh THCS.

Phối hợp với các trung tâm GDNN - GDTX, trường Cao đẳng Nghề, Cao đẳng KT-KT để tuyên truyền với học sinh thông qua buổi sinh hoạt dưới cờ hoặc bố trí một buổi họp riêng với đối tượng học sinh cuối cấp, hoặc tổ chức cho HS khối 9 tham quan tại trường Cao đẳng nghề trên địa bàn tỉnh, nhằm giúp các em hiểu hơn về nhu cầu tuyển dụng phù hợp ngành nghề hiện nay và giúp cho phụ huynh và học sinh thấy được lợi ích của công tác tư vấn nghề.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động học sinh và phụ huynh theo học ở các trường nghề; phân công trách nhiệm cho giáo viên chủ nhiệm khối lớp 9 nắm bắt thông tin từng học sinh qua những kỳ kiểm tra cuối năm, phối hợp với giáo viên bộ môn phân loại trình độ từng học sinh, từ đó định hướng cho các em lựa chọn thi tiếp vào THPT hoặc theo học nghề tại trung tâm GDTX, trường Cao đẳng nghề trên địa bàn tỉnh.

2.11. Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

2.11.1. Nhiệm vụ:

- *Đảm bảo đội ngũ giáo viên triển khai Chương trình:*

+ Bảo đảm đủ giáo viên dạy đúng, đủ các môn học theo quy định CTGDPT, khắc phục tình trạng thiếu hoặc bố trí, sử dụng giáo viên không phù hợp với chuyên ngành đào tạo

+ Báo cáo, tham mưu Sở GDĐT, UBND cấp xã thực hiện phương án điều động, biệt phái giáo viên từ nơi thừa sang nơi thiếu, giáo viên dạy học liên trường trong xã và ngoài xã để sử dụng hiệu quả đội ngũ giáo viên hiện có.

+ Tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành chính sách phù hợp đối với đội ngũ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục, giáo viên, nhân viên trong các cơ sở giáo dục phổ thông; đồng thời xây dựng cơ chế huy động nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn cao, bao gồm: nghệ nhân, nghệ sĩ, vận động viên chuyên nghiệp, tình nguyện viên người nước ngoài tham gia tổ chức các hoạt động giáo dục trong nhà trường, đặc biệt trong các lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật, thể thao, kỹ năng sống.

- *Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục và tăng cường hoạt*

động sinh hoạt chuyên môn

Tiếp tục triển khai Kế hoạch số 2184/KH-SGDĐT ngày 29/7/2025 về bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên năm học 2025 - 2026 tỉnh Điện Biên; Công văn số 2321/SGDĐT-GDTrH ngày 06/8/2025 của Sở GDĐT về hướng dẫn SHCM năm học 2025-2026.

Tăng cường tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo tổ/nhóm/cụm chuyên môn (cụm trường) thiết thực, hiệu quả; tránh hình thức theo hướng dẫn của Sở GDĐT¹. Cụm trường chuyên môn chủ trì tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên kịp thời cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên theo Kế hoạch của Sở GDĐT. Phát huy vai trò nòng cốt của đội ngũ cốt cán chuyên môn các cấp trong SHCM, trong tập huấn, bồi dưỡng

Tiếp tục đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học. Đảm bảo cán bộ quản lý, giáo viên cấp trung học thực hiện thường xuyên, hiệu quả các hoạt động chuyên môn trên trang mạng của Bộ GDĐT. Chú trọng xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán các môn học; tăng cường vai trò nòng cốt, chủ động, tích cực trong tham mưu và tổ chức triển khai chuyên môn của đội ngũ giáo viên cốt cán cấp tỉnh, , cấp cụm và trường.

Nâng cao chất lượng và phát huy hiệu quả của Hội thi giáo viên dạy giỏi các cấp, giáo viên chủ nhiệm giỏi, tổng phụ trách Đội giỏi theo quy định.

Chủ động rà soát đội ngũ, bố trí sắp xếp để đảm bảo về số lượng, chất lượng, cân đối về cơ cấu giáo viên, nhân viên, cán bộ tư vấn tâm lý.

Tiếp tục thực hiện linh hoạt mô hình hỗ trợ giáo viên tăng chất lượng, hiệu quả làm việc tại trường để giảm áp lực làm việc tại nhà theo văn bản số 1360/SGDĐT-GDTrH ngày 26/8/2013 của Sở GDĐT.

2.11.2. Chỉ tiêu phấn đấu:

- Tham gia học lớp trung cấp lý luận: 01 đồng chí.
- 100% CBQL, GV, NV được tham gia tập huấn bồi dưỡng chính trị, bồi dưỡng chuyên môn trong năm học.
- 100% tham gia đầy đủ các buổi tập huấn của các cấp tổ chức.
- Giáo viên dạy giỏi các cấp: $22/22 = 100\%$. Hồ sơ giáo án: 100% xếp loại tốt và khá (Trong đó: 18 bộ tốt = 81,8 %; 04 bộ khá = 18,2 %).

2.11.3. Giải pháp thực hiện:

Thực hiện tốt công tác bồi dưỡng thường xuyên năm học 2025-2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo. Mỗi giáo viên phải tự có kế hoạch tham gia học tập và bồi dưỡng chuyên môn thường xuyên đảm bảo 120 tiết theo quy định, sáng tạo trong công việc, tích cực ứng dụng CNTT, sử dụng triệt để đồ dùng dạy học. Đăng ký viết SKKN trong năm học, các SKKN được thông qua tổ để rút kinh nghiệm và hoàn thiện.

Tiếp tục đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học. Đảm bảo 100% cán bộ quản lý, giáo viên cấp trung học có tài khoản và thực hiện thường xuyên, hiệu quả các hoạt động chuyên môn trên trang mạng "Trường học kết nối" theo hướng dẫn tại Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Chú trọng xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán các môn học; tăng cường vai trò nòng cốt, chủ động, tích cực trong tham mưu và tổ chức triển khai

chuyên môn của đội ngũ giáo viên cốt cán cấp tỉnh, , sinh hoạt chuyên môn cụm trường về chuyên môn để nâng cao nghiệp vụ chuyên môn, tích cực áp dụng đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh.

Nâng cao chất lượng và phát huy hiệu quả của hội thi giáo viên dạy giỏi các cấp.

Dự giờ thường xuyên, đột xuất GV để phân loại và có kế hoạch bồi dưỡng giáo viên trong năm học.

Chủ động rà soát đội ngũ tham mưu với Sở Giáo dục và Đào tạo, phòng văn hoá- xã hội để có đủ số lượng, bảo đảm chất lượng để đáp ứng theo yêu cầu công tác dạy và học.

Tăng cường kiểm tra nhằm phòng ngừa, điều chỉnh những sai sót, lệch lạc; biến quá trình kiểm tra thành quá trình tự kiểm tra, tự đánh giá của giáo viên trong việc nâng cao chất lượng giảng dạy của mình.

Tiếp tục tổ chức thực hiện linh hoạt, sáng tạo các nội dung, giải pháp, định hướng tại văn bản 1360/SGDDT-GDTrH, ngày 26/8/2013 của Sở Giáo dục và Đào tạo. Nhà trường đã bố trí mỗi tổ chuyên môn có 01 phòng làm việc, được trang bị đầy đủ phương tiện như bàn làm việc và tủ đựng cá nhân, máy tính, máy in, mạng internet có Wifi ...; xây dựng nội quy, nề nếp làm việc cá nhân khoa học nhằm giúp giáo viên tăng chất lượng, hiệu quả làm việc tại trường giảm áp lực làm việc tại nhà trường nhằm thực hiện hiệu quả thời gian làm việc 40 giờ/tuần.

Ban giám hiệu xây dựng kế hoạch chỉ đạo, cử giáo viên tham gia các lớp bồi dưỡng đi học để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ và lý luận chính trị, bồi dưỡng giáo viên dạy giỏi cấp trường và phát huy hiệu quả của giáo viên dạy giỏi và đội ngũ giáo viên cốt cán của các bộ môn để nâng cao chất lượng giáo dục; giúp đỡ giáo viên mới, giáo viên chưa đạt khá về chuyên môn tiến tới xây dựng được đội ngũ giáo viên có trình độ chuyên môn và năng lực để làm việc.

2.12. Đổi mới công tác quản lý giáo dục, quản trị nhà trường

2.12.1. Nhiệm vụ:

Chủ động, sáng tạo trong phát triển chương trình dạy và học. Quan tâm đến tầm nhìn sứ mạng, tạo giá trị, xây dựng và thực hiện các chương trình hành động phát triển nhà trường, phải tự chủ và chịu trách nhiệm về các vấn đề cơ bản như: Xây dựng các mục tiêu kế hoạch, tổ chức, dạy học và giáo dục, tài chính và tài sản, huy động cộng đồng. Tạo dựng phong cách lãnh đạo dân chủ, công bằng và có trách nhiệm; Chia sẻ kinh nghiệm về công tác quản lý và hướng tới môi trường giáo dục phát triển năng lực, phẩm chất học sinh.

Thực hiện các quy định về hồ sơ, sổ sách theo hướng dẫn của Bộ GDĐT; tuyệt đối không được quy định thêm hoặc yêu cầu giáo viên có thêm các loại hồ sơ, sổ sách ngoài những loại hồ sơ, sổ sách theo quy định tại Điều lệ hoặc Quy chế do Bộ GDĐT ban hành. Sử dụng hồ sơ, sổ sách điện tử thay cho các loại hồ sơ, sổ sách hiện hành theo lộ trình phù hợp với điều kiện của nhà trường và khả năng thực hiện của giáo viên.

Tăng cường ứng dụng CNTT và truyền thông trong tổ chức quản lý các hoạt động chuyên môn, quản lý kết quả học tập của học sinh; tăng cường mối liên hệ giữa nhà trường với cha mẹ học sinh và cộng đồng. Tung bước thực hiện công

nghệ số, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử vào quản lý, dạy và học theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT.

Nâng cao chất lượng và sử dụng hiệu quả Hệ thống thông tin điện tử quản lý PCGD-XMC và kiểm tra tính xác thực của các số liệu trên hệ thống.

Thực hiện công khai theo đúng quy chế.

2.12.2. Chỉ tiêu phấn đấu:

Nhà trường tự xây dựng chương trình và kế hoạch giáo dục của nhà trường.

Nhà trường tự chủ, tự chịu trách nhiệm về mọi hoạt động.

Xây dựng và kiểm tra công tác kiểm tra nội bộ bảo đảm đúng quy định.

2.12.3. Giải pháp thực hiện:

Khuyến khích các giáo viên chủ động, sáng tạo trong phát triển chương trình dạy và học. Quan tâm đến tầm nhìn sứ mạng, tạo giá trị, xây dựng và thực hiện các chương trình hành động phát triển nhà trường, phải tự chủ và chịu trách nhiệm về các vấn đề cơ bản như: Xây dựng các mục tiêu kế hoạch, tổ chức, dạy học và giáo dục, tài chính và tài sản, huy động cộng đồng. Tạo dựng phong cách lãnh đạo dân chủ, công bằng và có trách nhiệm; Chia sẻ kinh nghiệm về công tác quản lý và hướng tới môi trường giáo dục phát triển năng lực, phẩm chất học sinh.

Thực hiện các quy định về hồ sơ, sổ sách của Sở và Bộ GD&ĐT và theo quy định tại Điều lệ hoặc Quy chế do Bộ GD&ĐT ban hành. Giáo viên được phép chọn hình thức trình bày, viết tay hoặc đánh máy khi sử dụng các loại hồ sơ, sổ sách theo quy định. Từng bước sử dụng hồ sơ, sổ sách điện tử thay cho các loại hồ sơ, sổ sách hiện hành theo lộ trình phù hợp với điều kiện của đơn vị và khả năng thực hiện của giáo viên.

Nâng cao chất lượng và sử dụng hiệu quả Hệ thống thông tin điện tử quản lý PCGD-XMC và kiểm tra tính xác thực của các số liệu trên hệ thống.

Tổ chức nhập, cập nhật thường xuyên số liệu vào hệ thống Dữ liệu giáo dục đào tạo theo đúng tiến độ, đảm bảo tính chính xác của số liệu. Khai thác và sử dụng thống nhất bộ số liệu về: trường, lớp, học sinh, giáo viên... của đơn vị trong báo cáo các cấp; tăng cường tham gia tập huấn, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục bằng hình thức trực tuyến.

Chú trọng quản lý, phối hợp hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh theo Thông tư số 55/2011/TT-BGD&ĐT ngày 22/11/2011; tăng cường quản lý chặt chẽ, đúng quy định các khoản tài trợ.

Tăng cường đổi mới quản lý việc thực hiện chương trình và kế hoạch giáo dục của nhà trường, giao quyền tự chủ cho nhà trường; củng cố kỷ cương, nền nếp trong dạy học, kiểm tra đánh giá trong công tác quản lý. Làm tốt công tác kiểm tra nội bộ trường học; chú trọng việc sáng tạo, cách làm mới trong các giải pháp tổ chức thực hiện nhiệm vụ, quản lý trên cơ sở đảm bảo các quy định hiện hành.

Tăng cường ứng dụng CNTT và truyền thông trong tổ chức quản lý các hoạt động chuyên môn, quản lý kết quả học tập của học sinh; tăng cường mối liên hệ giữa nhà trường với cha mẹ học sinh và cộng đồng.

Tổ chức nhập số liệu vào hệ thống dữ liệu quốc gia theo đúng tiến độ, đảm bảo tính chính xác của số liệu. Khai thác và sử dụng thống nhất bộ số liệu về: trường, lớp, học sinh, giáo viên... của nhà trường trong báo cáo các cấp; tăng cường tham gia tập huấn, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục bằng hình thức trực tuyến.

2.13. Quản lý sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất - Thiết bị, học liệu- Thư viện

2.13.1. Nhiệm vụ:

Có đầy đủ cơ sở vật chất, thiết bị, sách giáo khoa, sách tham khảo phục vụ công tác dạy và học. Bảo đảm nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, học liệu để triển khai hiệu quả CTGDPT theo quy định; sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng dạy học hiện có, khắc phục tình trạng.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong xây dựng, phát triển và khai thác kho học liệu số của đơn vị, địa phương và ngành giáo dục; đẩy mạnh việc sử dụng học liệu số hỗ trợ giáo viên trong tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá, góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục.

Bảo đảm học sinh có sách học ngay từ đầu năm học. Rà soát, huy động, khai thác hiệu quả nguồn sách giáo khoa đã sử dụng từ các năm học trước, tổ chức bổ sung vào thư viện nhà trường để phục vụ nhu cầu mượn – đọc sách giáo khoa; chủ động rà soát, điều chỉnh ngữ liệu trong bài học, chủ đề, ngữ liệu thực hành trong sách giáo khoa, tài liệu giáo dục địa phương nhằm phù hợp với bối cảnh sắp xếp địa giới hành chính và mô hình chính quyền địa phương hai cấp.

2.13.2. Chỉ tiêu phấn đấu:

Khai thác tốt các phòng chức năng.

100% các tiết dạy thực hành học tại phòng chức năng.

100% GV sử dụng triệt để, hiệu quả thiết bị dạy học và khai thác triệt để nguồn tài liệu trong thư viện.

2.13.3. Giải pháp thực hiện:

Chủ động tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương, nguồn ngân sách nhà nước để huy động vốn đầu tư cải tạo cơ sở vật chất đáp ứng với yêu cầu dạy và học theo Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 23/2024/TT-BGDĐT ngày 16/12/2024; số 38/2011-TT-BGDĐT, ngày 30 tháng 12 Năm 2021, danh mục thiết bị dạy học tối thiểu.

Tiếp tục tuyên truyền cho đội ngũ giáo viên, nhân viên, học sinh, phụ huynh và nhân dân công văn số 2166/SGDĐT-GDTrH ngày 28/7/2025 của Sở GDĐT về việc tăng cường thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông năm học 2025-2026; Công văn số 4060/BGDĐT-GDPT ngày 17/7/2025 của Bộ GDĐT về việc tăng cường thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông năm học 2025-2026.

Hàng năm có kế hoạch mua bổ sung sách giáo khoa thiết bị dạy học để đảm bảo có đủ thiết bị, sách giáo khoa để dạy và học.

Có quy chế quản lý, sử dụng tài sản theo các văn bản hướng dẫn. Tổ chức hiệu quả việc quản lý, khai thác, sử dụng, kiểm kê cơ sở vật chất, TB dạy học theo quy định. Có biên bản bàn giao cho cá nhân, tập thể sử dụng.

Có nội quy phòng thí nghiệm, phòng Thư viện, Thiết bị.

Có đầy đủ hồ sơ thư viện, thiết bị theo quy định.

Cập nhật đầy đủ, kịp thời các thiết bị, sách giáo khoa mới nhập về.

GV đăng ký mượn đồ dùng, thiết bị dạy học từ thứ 5 tuần trước, Ký mượn trả thiết bị, đồ dùng, bồi thường khi làm mất hoặc hư hỏng khi không có lý do chính đáng.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền vận động quyền góp ủng hộ sách giáo khoa, tài liệu tham khảo, giấy vở viết, đồ dùng học tập giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

Ban giám hiệu thường xuyên kiểm tra 1 lần/1 tháng, kiểm tra đột xuất về sử dụng và mượn, trả thiết bị dạy học. Đôn đốc nhắc nhở giáo viên, cán bộ phụ trách thư viện, thiết bị - thí nghiệm. TCM kiểm tra và ký duyệt vào cuối mỗi tuần. CM trường kiểm tra và ký duyệt vào cuối mỗi tháng

Tổ chức kiểm tra thường xuyên, kiểm kê 2 lần/ năm học: vào tháng 12 và tháng 5 hằng năm.

Thường xuyên lau chùi, bảo quản đúng qui định sắp đặt khoa học, dễ tìm, dễ lấy. Sổ sách cập nhật đầy đủ thông tin, rõ ràng, sạch đẹp.

2.14. Kiểm tra nội bộ

2.14.1. Nhiệm vụ:

Kiểm tra toàn diện giáo viên và kiểm tra chuyên đề: Trên các hoạt động: Tài chính, chế độ cán bộ giáo viên, học sinh, thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, hồ sơ, thiết bị, thư viện, tỷ lệ đi học chuyên cần, các hoạt động đoàn thể, quản lý hành chính... toàn diện các hoạt động trong nhà trường. Giúp cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, đồng thời có biện pháp kịp thời những mặt hạn chế, yếu kém.

2.14.2 .Chỉ tiêu phân đấu

100 % các hoạt động đều được kiểm tra, giám sát.

2.14.3. Giải pháp thực hiện:

Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ ngay từ đầu năm học và niêm yết công khai kế hoạch hoạt động của nhà trường, của tổ chuyên môn.

Tổ chức tuyên truyền rộng rãi và triển khai tới giáo viên, nhân viên các văn bản về đánh giá xếp loại giáo viên phổ thông công lập, đánh giá xếp loại giờ dạy, hồ sơ, đánh giá xếp loại công chức viên chức; xếp loại 2 mặt giáo dục học sinh bậc THCS, THPT; điều lệ trường phổ thông...

Thành lập ban kiểm tra chọn những giáo viên có năng lực, có phẩm chất đạo đức tốt tham gia kiểm tra. Rút kinh nghiệm, chỉ ra hướng khắc phục những tồn tại...

Báo cáo đánh giá kết quả sau kiểm tra sau mỗi tháng, mỗi kỳ và cuối năm học.

2.15. Công tác phổ cập giáo dục THCS, thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục và xét tốt nghiệp

2.15.1. Nhiệm vụ:

Làm tốt công tác điều tra, cập nhật thông tin và thu thập minh chứng của các đối tượng trong độ tuổi phổ cập; đối chiếu, rà soát số liệu. Tập trung huy động các đối tượng trong độ tuổi ra lớp; nắm chắc tình hình, nguyên nhân học sinh chưa ra lớp, học sinh bỏ học, xây dựng các giải pháp huy động và duy trì số lượng học sinh.

Thực hiện nghiêm túc, đúng thời gian quy định việc cập nhật dữ liệu vào hệ thống thông tin PCGD-XMC của Bộ GDĐT. Hoàn thiện cập nhật dữ liệu vào các

biểu thống kê của đơn vị và gửi Sở GDĐT theo quy định; chỉ đạo các trường tổng hợp, đánh giá kết quả và báo cáo tình hình thực hiện PCGD-XMC của địa phương, hoàn thiện hồ sơ, tham mưu với UBND cấp xã tự kiểm tra kết quả PCGD-XMC của đơn vị; tham mưu với UBND cấp tổ chức kiểm tra công nhận đạt chuẩn và duy trì đạt chuẩn; quản lý và lưu trữ hồ sơ theo quy định.

Theo dõi và thực hiện nghiêm túc, đúng thời gian quy định việc cập nhật dữ liệu vào hệ thống thông tin PCGD-XMC của Bộ GDĐT. Hoàn thiện cập nhật dữ liệu vào các biểu thống kê của đơn vị và gửi Phòng GDĐT theo quy định; tổng hợp, đánh giá kết quả và báo cáo tình hình thực hiện PCGD-XMC của địa phương, hoàn thiện hồ sơ, tham mưu với UBND cấp xã tự kiểm tra kết quả PCGD của đơn vị.

Phối hợp chặt chẽ với các đơn vị trực thuộc Sở GDĐT, trung tâm GDNN-GDTX trong việc thực hiện nhiệm vụ PCGD; tập trung huy động đối tượng trong độ tuổi từ 15-18 đã hoàn thành chương trình THCS vào học chương trình GDPT, GDTC cấp THPT, học nghề và tương đương; xây dựng các giải pháp duy trì số lượng học sinh.

Thực hiện nghiêm túc công tác xét tốt nghiệp THCS theo quy định.

2.15.2. Chỉ tiêu phấn đấu:

Duy trì phổ cập GDTHCS mức độ III. Chỉ tiêu cụ thể:

Huy động tối đa trẻ trong độ tuổi ra lớp, huy động 98,9% HS hết chương trình tiểu học vào học lớp 6.

Tỷ lệ trẻ hoàn thành chương trình tiểu học vào lớp 6 là 100%.

Tỷ lệ HS tốt nghiệp THCS đạt 100%.

Tỷ lệ thanh thiếu niên từ 15 đến 18 tuổi tốt nghiệp THCS đạt 95,9 %.

Tỷ lệ trẻ tuổi từ 11 đến 14 tuổi học THCS đạt 98,9 %.

Tỷ lệ trẻ 15 -18 tuổi đã, đang học chương trình giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, học nghề đạt trên 76,5%.

100 % HS đủ điều kiện và được công nhận tốt nghiệp THCS.

2.15.3. Giải pháp thực hiện:

Thực hiện văn bản số 2366/SGDĐT- GDTrH ngày 11/8/2025 về việc tiếp tục thực hiện công tác PCGD-XMC năm 2025 và Kế hoạch UBND tỉnh: số 1584/KH-UBND ngày 17/6/2021 về PCGD-XMC giai đoạn 2021-2025, định hướng đến 2030; số 901/KH-UBND ngày 04/3/2024 về triển khai thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW, ngày 05/01/2024 của BCT về công tác PCGD, giáo dục bắt buộc, XMC cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong GDPT, trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 1617/QĐ-UBND ngày 24/7/2025 của UBND tỉnh về giao chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh năm 2025.

Xây dựng kế hoạch phổ cập GD THCS trên địa bàn. Điều tra cập nhật thông tin phổ cập thường xuyên theo quy định. Đánh giá chỉ số các tiêu chí về giữ chuẩn PC GDTHCS. Phối hợp tốt các trường đóng trên cùng địa bàn xã trong công tác điều tra, huy động, vận động và giáo dục trẻ trong độ tuổi phổ cập hoàn thành PC GDTHCS.

Tham mưu với Đảng ủy, HĐND, UBND xã ra các văn bản, Nghị quyết chủ trương thực hiện công tác phổ cập. Vận động, huy động trẻ trong độ tuổi phổ cập ra lớp. Có chính sách tích cực để vận động triệt để HS bỏ học, HS có hoàn cảnh

khó khăn ra lớp. Tổ chức kí cam kết duy trì sĩ số huy động HS ra lớp. Phối kết hợp giữa nhà trường, gia đình, cộng đồng, các đoàn thể để giáo dục đạo đức cho HS.

Phối hợp tốt với ban đại diện CMHS tham gia vận động gia đình HS cho con em ra lớp. GVCN, GV được phân công phụ trách địa bàn làm tốt công tác vận động, thăm gia đình học sinh, kịp thời tham mưu với nhà trường, phối hợp với chi hội CMHS để tuyên truyền, vận động HS ra lớp.

Đẩy mạnh các hoạt động của TTHTCĐ, xây dựng một xã hội học tập. Trong năm học sẽ tổ chức một số lớp của trung tâm học tập cộng đồng cho các bản về chương trình giáo dục.

Tổ chức giao ban giữa ba cấp trong địa bàn để sơ kết, rút kinh nghiệm công tác phổ cập sau mỗi năm học.

Thực hiện đầy đủ các chế độ an sinh cho người học, để động viên, hỗ trợ các em.

2.16. Xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia và kiểm định chất lượng giáo dục

2.16.1. Nhiệm vụ:

Tiếp tục tham mưu triển khai thực hiện kế hoạch số 830/KH-UBND ngày 29/3/2021 của UBND tỉnh về xây dựng trường học đạt kiểm định chất lượng giáo dục và đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

Thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra, đề nghị công nhận trường đạt chuẩn quốc gia theo Thông tư 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GDĐT về Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học.

Tham mưu hiệu quả với các cấp quản lý và làm tốt công tác xã hội hóa để củng cố, nâng cao chất lượng cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu đổi mới; tăng cường công tác quản lý chỉ đạo sinh hoạt chuyên môn, tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động khu nội trú nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện theo quy định trường đạt chuẩn quốc gia; Tập trung các giải pháp bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu, bồi dưỡng cốt cán làm nòng cốt trong các hoạt động chuyên môn của trường, của ngành.

Thực hiện nghiêm túc quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và đề nghị công nhận trường chuẩn quốc gia theo Thông tư 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GDĐT.

2.16.2. Chỉ tiêu:

Giữ vững kiểm định chất lượng giáo dục mức độ II và trường chuẩn quốc gia mức độ I.

2.16.3. Biện pháp

Xây dựng kế hoạch, quyết định thành lập Ban xây dựng trường chuẩn quốc gia và kiểm định chất lượng. Phân công cụ thể cho các thành viên phụ trách từng tiêu chuẩn. Rà soát các tiêu chuẩn, các tiêu chí, lên kế hoạch thực hiện cụ thể ở từng tiêu chí để phấn đấu nâng cao hơn năm học trước. Phân công cho từng tổ chuyên môn, giao nhiệm vụ cho từng giáo viên, nhân viên thực hiện nhiệm vụ được giao.

Tổ chức tốt công tác dạy học 2 buổi/ngày. Đẩy mạnh công tác đổi mới phương pháp và kĩ thuật dạy học trong nhà trường; tăng cường thực hiện nhiều giải

pháp nhằm huy động tối đa trẻ trong độ tuổi ra lớp; tiếp tục có giải pháp giảm tỉ lệ học sinh bỏ học, đi học không chuyên cần.

Đẩy mạnh công tác chỉ đạo nâng cao hiệu quả dạy và học, sinh hoạt chuyên môn, tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động khu nội trú nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện theo quy định trường đạt chuẩn quốc gia; Tập trung các giải pháp bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu, bồi dưỡng GV cốt cán làm nòng cốt trong các hoạt động chuyên môn của trường, của ngành.

Có kế hoạch, biện pháp cụ thể và thường xuyên bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên, nhân viên.

Tăng cường công tác tuyên truyền, công tác tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương nhằm nâng cao nhận thức về vai trò, ý nghĩa của trường chuẩn quốc gia, kiểm định chất lượng để tạo sự đồng thuận trong cán bộ giáo viên, nhân viên.

Làm tốt công tác tham mưu với địa phương tạo mọi điều kiện giúp nhà trường xây dựng, củng cố nâng cao các tiêu chuẩn.

Tham mưu với phòng văn hoá - xã hội tạo điều kiện về kinh phí để mua sắm bổ sung các trang thiết bị dạy học và xây dựng cơ sở vật chất.

Phối hợp tốt với các đoàn thể trong nhà trường, với Ban đại diện CMHS, với các doanh nghiệp, tổ chức chính trị xã hội và các đoàn thể huy động đóng góp để sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất, tạo dựng cảnh quan nhà trường đảm bảo trường luôn luôn xanh, sạch, đẹp, an toàn.

2.17. Công tác giáo dục thể chất, y tế trường học

2.17.1. Nhiệm vụ:

Thực hiện tốt các tiết thể dục chính khóa và duy trì thể dục giữa giờ ngày thứ 2,4,6 múa hát tập thể vào thứ 3,5 Thành lập được các câu lạc bộ thể thao và tổ chức cho các lạc bộ luyện tập và thi đấu.

Tổ chức kiểm tra rèn luyện sức khỏe học sinh cuối kì.

Thực hiện tốt vệ sinh cá nhân (Đầu tóc, quần áo...), vệ sinh chung trong và ngoài trường học.

Có đủ hồ sơ theo dõi sức khỏe HS theo qui định, thực hiện khám sức khỏe định kỳ cho học sinh và chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh.

2.17.2. Chỉ tiêu phấn đấu:

100% học sinh được kiểm tra rèn luyện sức khỏe, và khám sức khỏe theo định kỳ trong năm học 2 lần/ năm, kì 1 vào tháng 9, kì 2 vào tháng 3, hạn chế tối đa học sinh mắc bệnh học đường (cột sống, mắt, răng, vệ sinh an toàn thực phẩm).

100% HS có thẻ bảo hiểm y tế.

100% học sinh được tham gia hoạt động đầu giờ và giữa giờ.

2.17.3. Biện pháp thực hiện:

Quán triệt triển khai các văn bản chỉ đạo các cấp về công tác y tế: Số 1953/SGDĐT- GDTrH, ngày 06 tháng 7 năm 2025 của Sở giáo dục Đào tạo về tăng cường phòng chống bệnh xuất huyết, tay chân miệng...; Thông tư liên tịch 13/2016/TTLT-BGDĐT-BYT ngày 12/05/2016 của Liên Bộ Y tế - Bộ GDĐT quy định về công tác y tế trường học; Nghị định 75/2023/NĐ-CP ngày 19/10/2024 sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật bảo hiểm y tế; Điều 18 Thông tư liên tịch số 41/2014/TTLT-BYT-BTC ngày

24/11/2014 của Bộ Tài chính, Bộ Y tế về hướng dẫn thực hiện bảo hiểm y tế và các quy định về quản lý tài chính hiện hành. Thông tư số 18/2023/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT về hướng dẫn xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích trong cơ sở giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên; Công văn số 1218/SGDĐT-GDTrH của Sở GDĐT về tăng cường bảo đảm an toàn trường học; giảm thiểu tình trạng học sinh đuối nước, tai nạn giao thông, ngộ độc liên quan đến cây Lá ngón.

Kế hoạch 398/KH- BGDDĐT ngày 09/5/2019 về việc thực hiện Kết luận của Bộ trưởng tại Hội nghị "Nâng cao chất lượng giáo dục thể chất và thể thao trường học trong ngành Giáo dục"; Thông tư 48/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ GDĐT Quy định về thể thao trường học.

Ra quyết định thành lập ban chăm sóc sức khỏe học sinh và câu lạc bộ.

Lên kế hoạch về hoạt động giáo dục thể chất và y tế học đường ngay từ đầu năm học.

Tuyên truyền phòng chống ma túy, HIV-AIDS cho CBGVCMNV và học sinh sinh nhà trường, không có các tệ nạn xã hội xâm nhập vào trường học. Kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm; vệ sinh chung hằng ngày.

Tạo điều kiện về thời gian, cơ sở vật chất để giáo viên thể dục thực hiện tốt nhiệm vụ của mình.

Phối hợp với trạm y tế xã lên lịch khám bệnh định kỳ 2 lần/ năm học cho học sinh để tư vấn, theo dõi chăm sóc sức khỏe ban đầu hàng tháng cho học sinh.

Lập hồ sơ theo dõi sức khỏe theo quy định.

Tổ chức tốt các câu lạc bộ.

2.18. Hoạt động ngoài giờ, hoạt động xã hội

2.18.1. Nhiệm vụ:

Tổ chức thực hiện đúng KHGD, các chủ điểm của năm học. Nội dung các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp cần chuyển sang hướng hoạt động trải nghiệm sáng tạo.

Tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động xã hội: Tham gia Hội thi, Hội diễn do các cấp tổ chức.

Tổ chức các hoạt động kỷ niệm những ngày lễ lớn, đặc biệt trong năm học.

Tham gia tôn tạo, giữ gìn di tích lịch sử ở địa phương; Đài tưởng niệm, chăm sóc gia đình liệt sĩ tại địa bàn. Tích cực tham gia ủng hộ các hoạt động từ thiện, nhân đạo các đoàn thể phát động.

2.18.2. Chỉ tiêu phấn đấu:

- 100% học sinh được mở rộng, nâng cao hiểu biết cho học sinh về các lĩnh vực đời sống xã hội, làm phong phú thêm vốn tri thức kinh nghiệm hoạt động tập thể của học sinh.

- 100% rèn cho học sinh các kỹ năng cơ bản phù hợp với lứa tuổi: Kỹ năng giao tiếp ứng xử có văn hóa và kỹ năng sống; quản lý tổ chức, kiểm tra đánh giá; Bồi dưỡng thái độ tự giác, tích cực, hình thành thái độ, tình cảm, niềm tin với cuộc sống, với quê hương...

2.18.3. Giải pháp thực hiện:

Xây dựng kế hoạch hoạt động. Chú ý các hoạt động kỹ năng sống theo thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ban hành quy định về Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

Phân công giáo viên phụ trách tổ chức buổi hoạt động NGLL, hướng nghiệp với vai trò cố vấn, hướng dẫn học sinh tổ chức thực hiện (dẫn chương trình, làm giám khảo, tham gia hoạt động).

Tổ chức dưới nhiều hình thức: thông qua các tiết học, thực hành trải nghiệm thực tế, truyền thông,...

Khen thưởng với học sinh trong tổ chức trò chơi.

Phân công giáo viên chuẩn bị nội dung cung cấp cho học sinh các kỹ năng sống trong tiết chào cờ.

2.19. Hoạt động lao động.

2.19.1. Nhiệm vụ:

Lao động vệ sinh trường lớp, trồng chăm sóc cây bóng mát, bồn hoa, xây cảnh quan trường xanh, sạch, đẹp, an toàn.

Lao động xây dựng cơ sở vật chất phục vụ hoạt động giáo dục, hướng nghiệp cho học sinh, lao động công ích.

Giáo dục cho học sinh biết quý trọng những thành quả trong lao động, ý thức trách nhiệm và tinh thần đoàn kết, tương trợ trong tập thể, ý thức đảm bảo an toàn trong lao động.

Có định hướng chọn ngành nghề cho bản thân trong tương lai.

2.19.2. Chỉ tiêu phấn đấu:

Lao động vệ sinh trường lớp, trồng chăm sóc cây bóng mát, bồn hoa, cây cảnh; xây dựng cảnh quan nhà trường xanh, sạch, đẹp, an toàn.

Trang bị, định hướng cho HS khối lớp 9 học phân luồng, học phân ban ở bậc THPT hoặc học chuyên nghiệp hoặc học nghề.

Xây dựng cảnh quan trường lớp xanh, sạch, đẹp, an toàn.

2.19.3. Giải pháp thực hiện:

Xây dựng kế hoạch lao động cả năm, từng tháng và từng tuần hợp lý, phù hợp với lứa tuổi học sinh, có tính chất giáo dục.

Giáo viên chỉ đạo lao động có kế hoạch chỉ đạo hướng dẫn cụ thể, tỷ mỉ, trực tiếp tham gia chỉ đạo lao động cùng học sinh, kiểm tra, nhắc nhở học sinh có ý thức tổ chức kỷ luật trong lao động, tương trợ giúp đỡ lẫn nhau, biết quý trọng bảo vệ thành quả lao động.

Đảm bảo đúng qui định về số giờ và thời gian và tuyệt đối an toàn trong lao động. Quản lý thành quả lao động đúng mục đích.

Kết quả lao động đưa vào tham gia đánh giá hạnh kiểm cho học sinh cuối mỗi tháng. Khen chê kịp thời.

Thành lập ban lao động do phó hiệu trưởng làm trưởng ban. Làm tốt công tác giao việc và nghiệm thu vào cuối buổi lao động.

Tổ chức dạy hướng nghiệp cho HS lớp 9 tốt. Tuyên truyền nâng cao nhận thức về công tác hướng nghiệp và phân luồng cho HS sau khi học xong lớp 9. Cung cấp rộng rãi thông tin về tình hình phát triển kinh tế- xã hội, nhu cầu của thị trường lao động, nhằm định hướng phát triển kinh tế- xã hội, định hướng các hoạt động giáo dục đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động, phục vụ nhu cầu của địa phương.

2.20. Phối hợp các tổ chức đoàn thể trong nhà trường

2.20.1. Nhiệm vụ:

Tổ chức họp Hội đồng 1 lần/ tháng hoặc họp đột xuất do nhà trường tổ chức: Đánh giá hoạt động tháng trước và đề ra phương hướng hoạt động tháng sau. Hoạt động trên quy chế của mỗi tổ chức theo quy định chung.

2.20.2. Chỉ tiêu phấn đấu:

- Tạo sự thống nhất mọi hoạt động của nhà trường.
- Hỗ trợ lẫn nhau trong thực hiện nhiệm vụ giáo dục.

2.20.3. Giải pháp thực hiện:

Thực hiện quy chế dân chủ, niêm yết công khai các kế hoạch hoạt động xây dựng trên cơ sở chỉ đạo của chi bộ và kế hoạch của nhà trường và hướng dẫn của cấp trên, thống nhất trong các cuộc họp hội đồng hằng tháng.

Xây dựng quy chế hoạt động phối hợp. Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của từng đoàn thể.

2.21. Công tác nội trú

2.21.1. Nhiệm vụ:

Quản lý học sinh nội trú theo Thông tư 03/2023/TT/-GDĐT ngày 06/2/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục Đào tạo, Thông tư ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường PTDTBT; Thành lập ban quản lý nội trú xây dựng kế hoạch hoạt động phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh trong việc giáo dục học sinh thực hiện nội quy nề nếp.

Tổ chức bếp ăn tập thể cho học sinh theo Hướng dẫn số 1702/SGDĐT-KHTC ngày 19 tháng 6 năm 2024 V/v hướng dẫn tổ chức bếp ăn tập thể trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Điện Biên, năm học 2025 - 2026, đảm bảo VSATTP và dinh dưỡng theo tiêu chuẩn quy định, tổ chức nấu ăn 3 bữa/ngày đảm bảo học sinh được ăn no, ăn nóng và ăn đủ.

Giáo dục rèn luyện kỹ năng sống nhất là kỹ năng hội nhập cộng đồng, làm chủ trước những thay đổi của hoàn cảnh.

Giáo dục ý thức lao động tập thói quen làm vệ sinh cá nhân vệ sinh chung. giáo dục ý thức bảo vệ môi trường, tôn tạo cảnh quan nơi nội trú xanh, sạch đẹp.

2.21.2. Chỉ tiêu phấn đấu:

100% HS ở nội trú được chăm sóc và nuôi dưỡng đảm bảo sức khỏe để học tập và tham gia các hoạt động xã hội.

2.21.3. Giải pháp thực hiện:

Tuyên truyền Chỉ thị số 17/CT-TW ngày 21/10/2022 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường đảm bảo an ninh, an toàn thực phẩm trong tình hình mới; Kế hoạch số 78-KH/TU ngày 04 /01/2023 của Tỉnh ủy Điện Biên về triển khai thực hiện Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 21/10/2022 của Ban Bí thư về tăng cường bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm trong tình hình mới;

Phân công CB-GV, nhân viên y tế, bảo vệ phụ trách từng phòng. Hướng dẫn đôn đốc nhắc nhở, kiểm tra thường xuyên học sinh sắp xếp quần áo, chăn màn, đồ dùng cá nhân hằng ngày, biết cách phòng chống dịch bệnh và đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

Nhân viên y tế kiểm tra, theo dõi điều trị kịp thời cho học sinh khi ốm đau.

Thực hiện nghiêm túc các quy định về phòng chống cháy nổ, phân công trực nhật hàng ngày.

Giao một đồng chí ban giám hiệu quản lý công tác nội trú, có nội quy cụ thể.

Nâng cao tinh thần trách nhiệm của nhân viên phục vụ, thường xuyên kiểm tra việc tiếp phẩm, xuất nhập thực phẩm, chế biến thực phẩm và chia cơm cho học sinh.

2.22. Nâng cao các điều kiện để thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới

2.22.1. Nhiệm vụ:

Tiếp tục tổ chức thực hiện tốt Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT về việc ban hành Chương trình giáo dục phổ thông; văn bản số 344/BGDĐT-GDTrH ngày 24/01/2019 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn triển khai Chương trình giáo dục phổ thông; văn bản số 1106/BGDĐT-GDTrH ngày 20/3/2019 của Bộ GDĐT về việc biên soạn và tổ chức thực hiện nội dung giáo dục địa phương trong chương trình giáo dục phổ thông.

Tiếp tục rà soát, điều chỉnh, bố trí, sắp xếp hợp lý, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để bảo đảm các điều kiện triển khai Chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông theo đúng lộ trình Bộ GDĐT quy định. Rà soát, đánh giá thực trạng, xác định nhu cầu giáo viên ở từng môn học, lớp học, cấp học; tham mưu xây dựng kế hoạch sắp xếp, bổ sung đội ngũ giáo viên, nhân viên trường học đảm bảo thực hiện Chương trình, SGK giáo dục phổ thông theo kế hoạch. Xây dựng kế hoạch và phối hợp với các đơn vị liên quan, các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên để tổ chức đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ đảm bảo đáp ứng yêu cầu Chương trình, SGK giáo dục phổ thông.

Tham gia các khóa học, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục để thực hiện Chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông theo Kế hoạch của Bộ và Sở GDĐT; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đào tạo, bồi dưỡng, quản lý giáo viên và cán bộ quản lý.

Tăng cường công tác kiểm tra, tổng hợp, đánh giá tình hình, kết quả thực hiện đổi mới CT, SGK giáo dục phổ thông theo lộ trình; kịp thời phát hiện những khó khăn, vướng mắc báo cáo Phòng Văn hóa – Xã hội xã để có các biện pháp giải quyết kịp thời.

2.22.2. Chỉ tiêu phấn đấu:

100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, các em HS được triển khai, phổ biến tập huấn, thực hiện chương trình giáo dục phổ thông tổng thể.

2.22.3. Giải pháp thực hiện:

Tiếp tục tổ chức thực hiện tốt Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT, văn bản số 344/BGDĐT-GDTrH về việc hướng dẫn triển khai Chương trình giáo dục phổ thông; văn bản số 1106/BGDĐT-GDTrH ngày 20/3/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc biên soạn và tổ chức thực hiện nội dung giáo dục địa phương trong chương trình giáo dục phổ thông; tiếp tục thực hiện Quyết định số 408/QĐ-UBND ngày 07/5/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch tổng thể thực hiện Chương trình sách giáo khoa giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh; Công văn số 2166/SGDĐT-GDTrH ngày 28/7/2025 của Sở GDĐT về việc tăng cường thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông năm học 2025-2026; Công văn số 4060/BGDĐT-GDPT ngày 17/7/2025 của Bộ GDĐT về việc tăng cường thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông năm học 2025-2026; Văn bản số 1230/UBND-KGVX ngày 04/5/2019 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện văn bản số 1106/BGDĐT-GDTrH ngày 20/3/2019 của Bộ GDĐT về tổ chức thực

hiện nội dung giáo dục địa phương; văn bản số 1459/UBND-KGVX ngày 24/5/2019 của UBND tỉnh đề nghị Dự án giáo dục THCS khó khăn nhất 2 hỗ trợ triển khai thực hiện nội dung giáo dục địa phương cấp THCS; Quyết định số 1184/QĐ-UBND, ngày 13/11/2019 của UBND tỉnh về việc Phê duyệt Kế hoạch biên soạn, thẩm định và tổ chức thực hiện nội dung GDĐP trong Chương trình giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Bố trí, sắp xếp hợp lý, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để bảo đảm các điều kiện triển khai Chương trình sách giáo khoa giáo dục phổ thông theo đúng lộ trình Bộ GD&ĐT quy định. Rà soát, đánh giá thực trạng, xác định nhu cầu giáo viên ở từng môn học, lớp học, cấp học; tham mưu xây dựng kế hoạch sắp xếp, bổ sung đội ngũ giáo viên, nhân viên trường học đảm bảo thực hiện CT, SGK giáo dục phổ thông theo lộ trình. Xây dựng kế hoạch và phối hợp với các đơn vị liên quan, các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên để tổ chức đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ đảm bảo đáp ứng yêu cầu thực hiện CT, SGK giáo dục phổ thông.

Tổ chức cho cán bộ quản lý, giáo viên tham gia bồi dưỡng, tập huấn đổi mới Chương trình, sách giáo khoa theo kế hoạch.

Tổ chức đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên và hiệu trưởng trường phổ thông theo quy định, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đào tạo, bồi dưỡng, quản lý giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục các cấp học.

2.23. *Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục trung học*

2.23.1. *Nhiệm vụ:*

Tiếp tục nâng cao hiệu quả truyền thông về các hoạt động giáo dục và đào tạo tại địa phương và tăng cường kết nối với bộ phận phụ trách công nghệ thông tin của Phòng GD&ĐT. Đặc biệt truyền thông về thực hiện Chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông 2018. Biểu dương kịp thời gương người tốt, việc tốt, các tập thể, cá nhân có thành tích cao trong triển khai tổ chức thực hiện.

Tăng cường khai thác chuyên mục triển khai đổi mới Chương trình, sách giáo khoa Thông tin điện tử của ngành (www.dienbien.edu.vn). Các trường duy trì tốt hoạt động của Website trở thành một kênh quan trọng truyền tải thông tin tới nhà giáo, học sinh và xã hội, thường xuyên đăng tin bài lên website của nhà trường đồng thời gửi tin bài đăng trên Cổng Thông tin điện tử của xã, Sở Giáo dục và Đào tạo.

Các sự kiện, hoạt động lớn, nhiệm vụ mới của ngành cần được tuyên truyền cụ thể, kịp thời qua nhiều kênh thông tin tới cán bộ, giáo viên, học sinh trong ngành và xã hội.

Công tác tiếp nhận và xử lý thông tin giáo dục giữa cơ sở với các đơn vị liên quan, việc tiếp nhận và xử lý các thông tin phản ánh từ người dân, phụ huynh học sinh phải được quan tâm, xử lý, giải quyết kịp thời, góp phần giải quyết dứt điểm những thắc mắc của công dân về ngành giáo dục, cơ sở giáo dục.

2.23.2. *Chỉ tiêu phấn đấu:*

100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và các em HS được cập nhật thường xuyên công tác truyền thông về công tác giáo dục trung học.

2.23.3. *Giải pháp thực hiện:*

Thành lập Ban truyền thông và phân công cụ thể nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên.

Xây dựng kế hoạch truyền thông trong năm, cụ thể từng tháng, từng tuần.

Viết bài và kiểm duyệt bài trước khi đăng trên trang website của nhà trường và của ngành. Thường xuyên cập nhật văn bản các cấp, triển khai kịp thời tới toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, phụ huynh và nhân dân qua các cuộc họp, các buổi sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt lớp. Đồng thời đăng tải trên Website, gmail, zalo để mọi người hiểu và thực hiện đúng theo chủ trương đường lối của Đảng và chính sách pháp luật của nhà nước như Công văn số 3712/BGDĐT-CSVC ngày 28/8/2018 về việc hướng dẫn thực hiện rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông; Công văn số 826/BGDĐT-CSVC ngày 29/02/2024 về việc hướng dẫn thực hiện sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và thường xuyên; Thông báo số 81-TB/TW ngày 18/7/2025 của Văn phòng Ban Chấp hành Trung ương Đảng về Thông báo Kết luận của Bộ Chính trị về chủ trương đầu tư xây dựng trường học cho các xã biên giới, các chế độ chính sách trong lĩnh vực giáo dục; Nghị định số: 66/2025/NĐ-CP, ngày 12 tháng 3 năm 2025, Nghị định của Chính phủ về quy định chính sách cho trẻ em nhà trẻ, học sinh, học viên ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo và cơ sở giáo dục có trẻ em nhà trẻ, học sinh hưởng chính sách; Số: 238/2025/NĐ-CP, ngày 03 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ về Nghị định quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo.

2.24. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số; giáo dục kỹ năng số, triển khai học bạ điện tử, ứng dụng trí tuệ nhân tạo đổi mới công tác quản lý giáo dục.

2.24.1. Nhiệm vụ:

- Ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số:
- Triển khai các giải pháp thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 – 2025, định hướng đến năm 2030 theo mục tiêu Đề án và hướng dẫn của Bộ/Sở GDĐT.

- Tập trung đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành, tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá; triển khai hệ thống quản lý học tập, hệ thống quản lý nhà trường, học bạ số, hồ sơ giáo viên điện tử. Gắn kết hoạt động chuyển đổi số với đổi mới phương pháp dạy học, phát triển năng lực số của cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, bảo đảm an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân trong toàn ngành.

- Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, phục vụ tập huấn giáo viên dưới hình thức trực tuyến; chuẩn bị các phương án sẵn sàng đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học trong điều kiện thiên tai, dịch bệnh, hướng đến mục tiêu “giáo dục trong mọi hoàn cảnh”.

- Triển khai thực hiện Khung năng lực số, Học bạ số và ứng dụng Trí tuệ nhân tạo đổi mới công tác quản lý giáo dục.

- Triển khai các hoạt động nhằm nâng cao năng lực số cho học sinh phổ thông theo hướng dẫn của Bộ GDĐT và triển khai của Sở GDĐT bảo đảm hình thành và phát triển các năng lực ứng dụng công nghệ, bảo mật thông tin thiết yếu.

- Triển khai Học bạ số theo hướng dẫn của Bộ GDĐT tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong quản lý và dạy học; đẩy mạnh tự động hóa công tác hành chính, sổ sách điện tử, thời khóa biểu, phân công chuyên môn, quản lý cơ sở vật chất, giảm tải cho cán bộ, giáo viên.

Triển khai, thực hiện khung năng lực số đến với CBQL, GV, NV và các em HS. Đặc biệt môn tin học, cung cấp kiến thức, nền tảng và hệ thống các kỹ năng số cốt lõi cho HS; các môn học, và hoạt động giáo dục khác tạo môi trường để học sinh vận dụng kỹ năng số vào thực tiễn, qua đó củng cố và phát triển năng lực một cách toàn diện. Năng lực số của HS được hình thành và phát triển một cách liên tục, tích hợp trong suốt quá trình học tập thông qua các môn học và hoạt động giáo dục.

Xây dựng kế hoạch Giáo dục nhà trường, kế hoạch bài học. Xác định mục tiêu phát triển năng lực số theo lớp, từng môn học, hoạt động giáo dục để phát triển năng lực số từng học sinh/từng môn học/từng hoạt động. Chú ý đến các công nghệ và lĩnh vực công nghệ mới nổi trí tuệ nhân tạo (AI), Internet vạn vật (IoT), ứng dụng thế giới ảo (VR). Trong đó Tin học là môn học chủ đạo cho việc phát triển Năng lực số cho học sinh. Bên cạnh đó, các môn học khác cũng triển khai nhưng trên quy mô hẹp hơn (tối thiểu 1 tiết/1 học kỳ)

2.24.2. Chỉ tiêu phấn đấu:

- 100% CBGV, nhân viên sử dụng thành thạo ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và dạy học.

- 100% biết và sử dụng thành thạo các phần mềm quy định trong ngành giáo dục.

- 100% học sinh được học môn tin học và theo quy định. Biết sử dụng một số phần mềm học tập trực tuyến.

- 100% CBQL, giáo viên, học sinh biết năng lực số, bao gồm các kỹ năng thiết yếu như sử dụng internet an toàn, bảo mật thông tin cá nhân và khai thác các công cụ học tập trực tuyến đến cán bộ quản lý, giáo viên, cha mẹ học sinh và học sinh, học viên.

2.24.3. Giải pháp thực hiện:

Tiếp tục tuyên truyền và triển khai Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”; công văn số 3456/BGDĐT-GDPT ngày 27/6/2025 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn triển khai thực hiện khung năng lực số cho học sinh phổ thông và học viên giáo dục thường xuyên. Sở GDĐT triển khai tại Công văn số 1924/SGDĐT-GDTrH ngày 04/7/2025. Theo hướng dẫn của Bộ GDĐT tại Công văn số 115/BGDĐT-GDTrH ngày 10/01/2025 Triển khai thí điểm học bạ số cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông và giáo dục thường xuyên; và Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 – 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

Sử dụng hiệu quả phòng học, phòng họp trực tuyến trong quá trình dạy - học, bồi dưỡng, tập huấn, tổ chức các hội nghị, hội thảo... Tăng cường các nguồn

lực của nhà nước và xã hội, nâng cao chất lượng nhân lực, đảm bảo các điều kiện về hạ tầng, cơ sở vật chất và trang thiết bị triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong GDĐT.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về tầm quan trọng của năng lực số; Chuẩn bị các điều kiện cần thiết để triển khai, thực hiện khung năng lực số; đánh giá thực trạng, xây dựng và triển khai khung năng lực số trong Kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch môn học. Tích hợp phát triển năng lực số trong dạy học các môn học, các hoạt động giáo dục đặc biệt là dạy học môn Tin học; tổ chức các câu lạc bộ thực hiện phát triển năng lực số.

2.25. Công tác Xã hội hóa giáo dục

2.25.1. Nhiệm vụ:

Huy động nhân dân và xã hội chăm lo cho sự nghiệp giáo dục, huy động học sinh trong độ tuổi ra lớp duy trì sĩ số tỉ lệ học sinh đi học chuyên cần, tiếp tục học sau THCS....

Huy động các tổ chức, cá nhân, các nhà hảo tâm quyên góp ủng hộ về tinh thần và vật chất cho hỗ trợ cho tu sửa, xây dựng cơ sở vật chất, cải tạo cảnh quan môi trường, mua sắm bổ sung thêm trang thiết bị dạy học.

2.25.2. Chỉ tiêu phấn đấu:

Duy trì các tiêu chí của PCGD THCS

Sửa nhà ăn, nhà bếp, kho, xây kè, làm sân thể dục và sửa chữa nhỏ cơ sở vật chất.

2.25.3. Giải pháp thực hiện:

Làm tốt công tác tuyên truyền và làm tốt mối quan hệ giữa nhà trường với các ban ngành đoàn thể trên địa bàn. Tranh thủ sự giúp đỡ của các tổ chức đoàn thể, các cơ quan, các doanh nghiệp, các cá nhân, các nhà hảo tâm ủng hộ, quyên góp tinh thần, vật chất để tu sửa cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học.

Tuyên truyền rộng rãi để nhiều tầng lớp xã hội, các tổ chức đoàn thể, doanh nghiệp hiểu được nhiệm vụ của nhà trường.

Tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương quan tâm và tạo điều kiện tốt nhất cho nhà trường trong thực hiện nhiệm vụ năm học.

Quản lý, sử dụng tốt, đúng mục đích nguồn quỹ xã hội hóa GD, thực hiện tốt công khai tài chính trước toàn thể CBGV-NV, học sinh và nhân dân biết.

2.26. Công tác kế toán – tài chính

2.26.1. Nhiệm vụ :

Thực hiện chi trả đầy đủ chế độ cho CB, GV, NV, HS.

Quản lý và sử dụng có hiệu quả tài sản nhà trường làm tốt công tác bảo vệ ANTT, công tác phòng cháy chữa cháy trong trường học.

Tổ văn phòng làm tốt công tác phục vụ văn phòng, phục vụ công tác dạy và học, làm tốt công tác quản lý học sinh nội trú, phục vụ hoạt động dạy và học của học sinh nội trú. Công tác văn thư lưu trữ cấp phát văn bằng, chứng chỉ, hồ sơ nhà trường.

Đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, vệ sinh nhà ăn, bếp ăn, đảm bảo đủ chế độ ăn theo quy định.

2.26.2. Chỉ tiêu phấn đấu:

- Chi trả đầy đủ, kịp thời chế độ cho CB, GV, NV, HS.

- Thực hiện tốt công tác phục vụ, chăm sóc, nuôi dưỡng HS ở nội trú. Lưu trữ hồ sơ bảo đảm.

2.26.3. Biện pháp thực hiện:

Tuyên truyền phổ biến đầy đủ các văn bản quy định về chế độ đối với CB, GV, NV, học sinh và nhân dân.

Làm tốt 3 công khai giáo dục trong đó có công khai về tài chính, quy chế chi tiêu nội bộ.

Việc xét duyệt chế độ làm công khai, đúng quy trình và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

Nhân viên tổ văn phòng thực hiện công việc theo đúng vị trí việc làm.

2.27. Công tác tuyển sinh, hoạt động hè

2.27.1. Nhiệm vụ

Tuyển sinh đúng tiêu chuẩn, đủ chỉ tiêu.

Tổ chức tốt việc bàn giao HS giữa cấp tiểu học và THCS.

Thực hiện tốt công tác bàn giao học sinh về sinh hoạt hè ở địa phương.

Thu lại các phiếu sinh hoạt hè của học sinh sau khi các em trở lại trường sau kỳ nghỉ hè.

2.27.2. Chỉ tiêu phấn đấu:

Tuyển sinh vào lớp 6: đủ và vượt kế hoạch đề ra.

Huy động 98% trở lên HS đã HTCTTH trên địa bàn vào lớp 6.

Tạo điều kiện cho học sinh được sinh hoạt hè có tổ chức, được theo dõi liên tục quá trình tu dưỡng, phấn đấu của mỗi HS trong thời gian nghỉ hè.

2.27.3. Biện pháp thực hiện:

Triển khai văn bản hướng dẫn tuyển sinh, sinh hoạt hè của các cấp tới toàn thể giáo viên, nhân viên, học sinh và nhân dân.

Xây dựng kế hoạch tuyển sinh và thông báo tuyển sinh, thu nhận hồ sơ và thành lập hội đồng xét tuyển học sinh vào lớp 6 năm học 2026 – 2027 từ tháng 6/2026.

Tổ chức bàn giao học sinh tham gia sinh hoạt hè tại địa phương, nắm thông tin sau 3 tháng hè qua phiếu sinh hoạt hè của học sinh.

Đề nghị Hội đồng Đội và Đoàn Thanh niên khen thưởng với trường hợp có thành tích xuất sắc trong các hoạt động.

IV. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỤ THỂ TỪNG THÁNG

Tháng	Nội dung công việc	Người/ Bộ phận thực hiện	Ghi chú
8/2025	- Tham gia các lớp bồi dưỡng trực tuyến về CM, chính trị cho CBQL, GV, NV	CBGV, NV	
	- Hoàn thành công tác tuyển sinh lớp 6	HĐ tuyển sinh	
	- Công tác tổ chức đầu năm, phân công nhiệm vụ cho cán bộ giáo viên, phân công giảng dạy cho GV	BGH	
	- Lao động, chuẩn bị CSVC cho năm học mới;	BLĐ	
	- Chuẩn bị SGK, dụng cụ học tập cho HS diện chính sách.	GVCN	

Tháng	Nội dung công việc	Người/ Bộ phận thực hiện	Ghi chú
	- Triển khai văn bản quy định hướng dẫn các loại hồ sơ sổ sách, nhiệm vụ năm học, các văn bản chính quyền địa phương 02 cấp.	BGH	
	- Điều tra cập nhật số liệu phổ cập.	CB, GV	
	- Làm tốt công tác huy động học sinh theo kế hoạch giao và báo cáo thống kê đầu năm.	GVCN	
	- Xây dựng chương trình môn học	BGH, GV	
	- Thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch bệnh	BGH, GV, NV	
	- Cấp phát VPP		
	- Thu nhận, bàn giao Hsơ HS chuyển đi chuyển đến	CM, VT	
	- Thảo luận chuẩn bị xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, kế hoạch giáo dục tổ và kế hoạch giáo dục của giáo viên, hồ sơ sổ sách.	HĐNT	
	- Kiểm tra công tác chuẩn bị CSVC, thiết bị dạy học	BGH	
	- Thu thập minh chứng đánh giá ngoài	BGH, GV, NV	
	- Hợp ban quản lý nội trú	BGH, GV	
9/2025	- Tụ trường: 29/8/2025 - Khai giảng: 05/9/2025 - Bắt đầu học: 8/9/2025	BGH	
	- Phát động thi đua đợt 1, Ký cam kết - Tổ chức các hoạt động đầu năm	BTĐ	
	- Cập nhật dữ liệu CSQG và đề án 06	BGH	
	- Hoàn thiện kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, kế hoạch giáo dục tổ và kế hoạch giáo dục của giáo viên, hồ sơ sổ sách	BGH	
	Tổ chức Họp phụ huynh đầu năm, khảo sát CSVC và làm HS trình cấp trên về công tác XHHGD.	BGH	
	- Đăng ký, làm tờ trình học 2 buổi trên ngày và thực hiện dạy học 2 buổi/ngày	HT	
	- Duyệt các loại hồ sơ, sổ sách, kế hoạch đầu năm	BGH	

Tháng	Nội dung công việc	Người/ Bộ phận thực hiện	Ghi chú
	- Chọn và bồi dưỡng học sinh các môn VH cấp trường.	CM, GVBM	
	- Khảo sát chất lượng đầu năm	CM	
	- Đăng kí thi đua năm học	BTĐ, GV, NV	
	- Triển khai tham gia cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh THCS	CM, GV, NV	
	- Xét các chế độ chính sách cho học sinh	BGH, KT, GVCN	
	- Kiểm tra các hoạt động của nhà trường. - Kiểm tra chuyên đề sách giáo khoa, vở đồ dùng học tập và huy động HS ra lớp, duy trì sĩ số. - Kiểm tra công tác , ATTP. - Kiểm tra công tác y tế	BGH, TTND	
	- Tổ chức Đại hội liên đội, chi đoàn.	TPTĐ, GVCN	
	- Tiếp nhận và cấp phát gạo theo Nghị định 116/NĐ-CP cho học sinh	BGH	
	- Thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch bệnh; tai nạn thương tích, đuối nước....	Y tế	
	- Học HDNGLL, HN, GDKNS, Viết bài đăng trang điện tử.	GVCN, GV phụ trách Website	
	-Luyện tập và tham gia thi đấu Hội thao do ngành phát động.	BVT, đội tuyển	
	-Thực hiện công khai niêm yết theo QĐ	BGH, KT	
	-Tập huấn trực tuyến GD Stem, bảo tồn giá trị dân ca, dân vũ, thể dục thể thao, y tế...	BVT, CLB	
	- Hoàn thành hồ sơ tuyển sinh, thi đua - Hoàn thiện hồ sơ, sổ sách đầu năm	BTĐ, BGH, GM, GV, NV	
	- QĐ thành lập Hội đồng đánh giá ngoài. Thu thập minh chứng đánh giá ngoài	BGH, GV,NV	
10/ 2025	- Phát động thi đua chào mừng ngày 20/11	BTĐ	
	-Tổ chức tết trung thu	Đội TN	
	- Hướng ứng "Tuần lễ học tập suốt đời"	PT TTCĐ	
	- Dạy 2 buổi/ngày.	CM	
	- Tham gia thi HSG các môn văn hóa cấp trường, bồi dưỡng thi HSGVH cấp tỉnh nếu có.	CM	
	- Tự kiểm tra Phổ cập GD năm 2025 cấp xã; Hoàn thiện hồ sơ, dữ liệu phổ cập nộp về Sở GD&ĐT	BGH, PT PC	
	- Xây dựng và hoàn thiện kế hoạch sinh hoạt chuyên đề	CM	
	- Kiểm tra nội bộ, thường xuyên:	BGH, tổ kiểm tra	

Tháng	Nội dung công việc	Người/ Bộ phận thực hiện	Ghi chú
	+ Kiểm tra huy động HS ra lớp, duy trì sĩ số. + Kiểm tra chuyên đề, toàn diện giáo viên. + Kiểm tra Công tác tổ chức thi HSG các môn văn hóa lớp 9 cấp trường.	theo QĐ	
	- SH chuyên đề cấp tổ	TCM	
	-Tổ chức tọa đàm 20/10	TCM	
	-Luyện tập đội tuyển TT CBGVNV, tham gia Hội thao.	BVT, đội tuyển	
	- Tổ chức ôn tập, kiểm tra giữa học kỳ I	CM, GVBM	
	- Thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch bệnh	Y tế	
	- Sinh hoạt chuyên môn cụm SHCM số 15.	CM, GV	
	- Hoàn thiện hồ sơ chuẩn bị cho công tác đánh giá ngoài và kiểm định chất lượng GD.	BGH, GV, NV	
11/ 2025	- Tiếp tục hưởng ứng thi đua chào mừng ngày 20/11	BTĐ	
	- Tiếp tục ôn tập đội tuyển thi HSG các môn văn hóa lớp 9 cấp tỉnh nếu có	CM, GVBM	
	- Kiểm tra nội bộ, thường xuyên: + Kiểm tra huy động HS ra lớp, duy trì sĩ số. + Kiểm tra chuyên đề: Hồ sơ giáo viên. + Kiểm tra tổ chức thi GV dạy giỏi cấp trường. + Kiểm tra Công tác tổ chức thi IOE tiếng anh cấp trường. + Kiểm tra hồ sơ phổ cập.	BGH, tổ kiểm tra theo QĐ	
	-Thi KHKT cấp trường	CM, GV, HS	
	-Tổ chức thi IOE tiếng Anh trên Internet cấp trường	CM	
	- GDKNS, pháp luật, tư vấn HĐ, HĐTN, hướng nghiệp, HĐNLNN, viết bài đăng trên Website.	GVCN, GV phụ trách Website	
	-Tiếp tục luyện tập đội tuyển TT CBGVNV	BVT, đội tuyển	
	-Tham gia thi và báo cáo kết quả thi trực tuyến tuổi trẻ học tập và làm theo... đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 2025.	BTĐ	
	- Thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch bệnh	Y tế	
	- Tổ chức hoạt động kỷ niệm chào mừng	BGH	

Tháng	Nội dung công việc	Người/ Bộ phận thực hiện	Ghi chú
	ngày nhà giáo Việt Nam 20/11		
	- Tham gia công tác đánh giá ngoài và kiểm định chất lượng giáo dục.	BGH, GV, NV	
12/ 2025	- Phát động thi đua chào mừng ngày thành lập quân đội nhân dân Việt Nam 22/12	BTĐ, ĐTN	
	- Sinh hoạt chuyên môn cụm SHCM, sinh hoạt chuyên đề cấp tổ	CM	
	- Chuẩn bị hồ sơ và kiểm tra PC của tỉnh	BGH, PTPC	
	- Tham gia cuộc thi KHKT dành cho HSTHCS.	CM, GV, HS	
	- Chuẩn bị hồ sơ cho công tác kiểm tra PC của tỉnh	BGH, PTPC	
	- Tiếp tục công tác ôn tập học kì I	CM	
	- Rà soát việc thực hiện chương trình và chế độ điểm	CM	
	- Xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra chất lượng học kỳ I	CM	
	- Tổ chức đánh giá, xếp loại học sinh	CM, GVCN, GVBM	
	- Luyện thi IOE tiếng Anh trên Internet	GVBM	
	- Tiếp tục ôn tập đội tuyển thi HSG các môn văn hóa lớp 9	CM, GVBM	
	- Hoàn thiện hồ sơ công nhận kết quả phổ cập năm 2025 cấp tỉnh	BGH, PTPC	
	- Kiểm tra nội bộ, thường xuyên: + Kiểm tra huy động HS ra lớp, duy trì sĩ số. + Kiểm tra Công tác tổ chức thi IOE tiếng anh cấp trường. + Kiểm tra chuyên đề, toàn diện 3 giáo viên. + Kiểm tra chuyên đề hồ sơ các tổ. + Kiểm tra hồ sơ phổ cập.	BGH, tổ kiểm tra theo QĐ	
	- Tổ chức thăm hỏi các gia đình có công với cách mạng	TPTĐ	
	- GDKNS, pháp luật, tư vấn HD, HĐTN, hướng nghiệp, HĐNLNN, viết bài đăng trên Website.	GVCN, GV phụ trách Website	
	- Thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch bệnh	Y tế	
	- Tổng hợp báo cáo, thống kê kết quả thực hiện nhiệm vụ học kỳ I báo cáo về phòng Văn hóa và Xã hội xã.	BGH, CM	

Tháng	Nội dung công việc	Người/ Bộ phận thực hiện	Ghi chú
	- Tập luyện đội tuyển TTHS và tham gia thi đấu giải thể thao học sinh cấp .	BVT	
1/2026	- Sơ kết học kỳ I	BGH, CM, GVCN	
	- Phát động thi đua chào năm mới 2026	BTĐ	
	- Hoàn thiện báo cáo, thống kê kết quả thực hiện nhiệm vụ học kỳ I báo cáo về phòng Văn hóa và Xã hội xã.	BGH, CM	
	- Kết thúc kỳ I, tái giảng học kỳ II điều chỉnh phân công công tác, dạy 2 buổi/ngày	BGH, GV	
	- Sơ kết việc thực hiện chuyên đề chuyên môn kỳ I	CM	
	- Hợp phụ huynh giữa năm	BGH, GVCN	
	- Kiểm tra nội bộ, thường xuyên: + Kiểm tra huy động HS ra lớp, duy trì sĩ số. + Kiểm tra công tác , ATTP	BGH, tổ kiểm tra theo QĐ	
	- Thi nghiên cứu KHKT cấp tỉnh (nếu có)	CM	
	- Thi IOE tiếng Anh trên Internet (nếu có)	CM	
	- GDKNS, pháp luật, tư vấn HĐ, HĐTN, hướng nghiệp, HĐNLNN, viết bài đăng trên Website.	GVCN, GV phụ trách Website	
	- Thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch bệnh	Y tế	
	- Bồi dưỡng HSG lớp 6 đến lớp 8 (tạo nguồn) và ôn thi vào lớp 10	CM, GV ôn	
2/2026	- Nghi tết nguyên đán theo văn bản.	BGH	
	- Phát động thi đua chào mừng đảng, mừng xuân.	BTĐ	
	- Tổ chức HĐ chào xuân mới năm 2026	CĐ, ĐTN	
	- Xét duyệt chế độ Hỗ trợ chi phí học tập 05 tháng đầu năm	Theo QĐ	
	- Duy trì sĩ số tỷ lệ học sinh đi học chuyên cần sau tết Nguyên Đán	ĐTN, GVCN	
	- Thực hiện chuyên đề chuyên môn theo kế hoạch	CM	
	- Bồi dưỡng HSG lớp 6 đến lớp 8 (tạo nguồn) và ôn thi vào lớp 10	CM, GV ôn	
	- SHCM cụm lần 3	CM	
	- GDKNS, pháp luật, tư vấn HĐ, HĐTN, hướng nghiệp, HĐNLNN, viết bài đăng trên Website.	GVCN, GV phụ trách Website	

Tháng	Nội dung công việc	Người/ Bộ phận thực hiện	Ghi chú
	- Sinh hoạt chuyên môn, chuyên đề cụm trường lần 3	CM	
	- Thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch bệnh	Y tế	
	- Kiểm tra nội bộ, thường xuyên: + Kiểm tra huy động HS ra lớp, duy trì sĩ số. + Kiểm tra tổ chức thi GV dạy giỏi cấp trường. + Kiểm tra chuyên đề, toàn diện (3 GV)	BGH, tổ kiểm tra theo QĐ	
3/2026	- Thực hiện chuyên đề chuyên môn theo kế hoạch	CM	
	- Phát động thi đua chào mừng 8/3; 26/3 và tổ chức tọa đàm.	CD, ĐTN	
	- Kết nạp đoàn viên cho HS	ĐTN	
	- Tổ chức thi HSG cấp trường lớp 6 đến lớp 8. Tham gia thi IOE cấp tỉnh (nếu có)	CM	
	- Phát động cuộc thi STTTNNĐ và thi cấp trường	CM	
	- Bồi dưỡng ôn thi HS lớp 9 vào lớp 10	CM, GV ôn	
	-Thi GVG cấp	CM, GV tham gia thi	
	- Tổ chức hoạt động kỷ niệm ngày thành lập Đoàn	ĐTN	
	- GDKNS, pháp luật, tư vấn HĐ, HĐTN, hướng nghiệp, HĐNLNN, viết bài đăng trên Website.	GVCN, GV phụ trách Website	
	- Thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch bệnh	Y tế	
	- Viết SKKN.	CBQL, GV, NV đăng ký	
	- Kiểm tra nội bộ, thường xuyên: + Kiểm tra huy động HS ra lớp, duy trì sĩ số. + Kiểm tra chuyên đề ôn thi vào 10 + Kiểm tra công tác , ATTP	BGH, tổ kiểm tra theo QĐ	
4/2026	- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện chuyên đề chuyên môn theo kế hoạch	CM	
	- Phát động thi đua chào mừng 30/4, 1/5 và ôn lại truyền thống ngày 30/4 và 1/5	BTĐ	
	-Tổ chức ngày sách Việt Nam	Thư viện, GVCN	
	Dạy 2 buổi/ngày.	CM	

Tháng	Nội dung công việc	Người/ Bộ phận thực hiện	Ghi chú
	Tiếp tục thực hiện chuyên đề cấp trường.		
	-Thành lập HĐ nghiệm thu SKKN cấp trường và nộp về nghiệm thu SKKN.	BTD	
	- GDKNS, pháp luật, tư vấn HĐ, HĐTN, hướng nghiệp, HĐNLNN, viết bài đăng trên Website.	GVCN, GV phụ trách Website	
	- Bồi dưỡng HSG thi Olympic lớp 6 đến lớp 8 và ôn thi vào lớp 10	CM, GVBM	
	- Triển khai cuộc thi STTTN nhi đồng năm 2026 các cấp .	CM, GV, HS	
	- Tổ chức ôn tập cho học sinh chuẩn bị kiểm tra học kỳ II	CM, GVBM	
	- Sinh hoạt chuyên môn cụm số 15 lần 4	CM, GV	
	- Kiểm tra nội bộ, thường xuyên: + Kiểm tra huy động HS ra lớp, duy trì sĩ số. + Kiểm tra chuyên đề, toàn diện 03 giáo viên. + Kiểm tra công tác , ATTP	BGH, tổ kiểm tra theo QĐ	
	- Thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch bệnh	Y tế	
	-Tổ chức thi kể chuyện Bác Hồ	TPTĐ, HS	
	- Rà soát chương trình và chế độ lấy điểm	CM, GVBM	
	+ Kiểm tra hồ sơ lớp 9 chuẩn bị cho xét tốt nghiệp THCS.	CM, GVCN, TCM	
5/2026	- Kiểm tra nội bộ, thường xuyên: + Kiểm tra huy động HS ra lớp, duy trì sĩ số. + Kiểm tra hồ sơ lớp 9 chuẩn bị cho xét tốt nghiệp THCS. + Kiểm tra chuyên đề tổ chức thi học kỳ II, kiểm tra thường xuyên.	BGH, tổ kiểm tra theo QĐ	
	- Tổ chức kiểm tra học kỳ II	CM	
	- Tổ chức đánh giá, xếp loại học sinh	BTD	
	- Tổ chức xét thi đua, hoàn thiện hồ sơ thi đua	BTD	
	- Đánh giá kết quả BDTX cho giáo viên	CM, TT	
	- Bồi dưỡng và ôn thi HS lớp 9 vào lớp 10	CM, GV ôn	
	- Hoàn thiện sản phẩm và tham gia cuộc thi STTTN nhi đồng năm 2026.	CM	
	- Hoàn thành chương trình, kết thúc năm học trước ngày 31/5/2026	CM	
	- Tổ chức xét tốt nghiệp lớp 9	HĐ xét TN	

Tháng	Nội dung công việc	Người/ Bộ phận thực hiện	Ghi chú
	- Tổng hợp báo cáo, thống kê kết quả thực hiện nhiệm vụ học kỳ II của nhà trường về Phòng Văn hóa và Xã hội xã.	BGH	
	- Tổng kết việc thực hiện chuyên đề chuyên môn và báo cáo kết quả về Phòng Văn hóa và Xã hội xã.	CM	
	- Kiểm kê CSVC, đề nghị thanh lý, thanh hủy; đề nghị mua SGK, tài liệu tham khảo, hồ sơ chuyên môn, thiết bị dạy học, sửa chữa CSVC chuẩn bị cho năm học mới.	BGH, KT, PT CSVC	
	- Nộp báo cáo công tác y tế, kiểm tra nội bộ, công tác XHHGD; GDDT; BDTX, CTGDPT 2018, GD tư tưởng chính trị...	Y tế, BGH, CM, CD	
	- GDKNS, pháp luật, tư vấn HD, HĐTN, hướng nghiệp, HĐNLNN, viết bài đăng trên Website.	GVCN, GV phụ trách Website	
	- Đánh giá xếp loại viên chức, chuẩn NNGV, chuẩn Hiệu trưởng	BTĐ	
	- Tổ chức Đại hội cháu ngoan Bác Hồ, kỷ niệm thành lập đội.	TPTĐ	
	- Xét duyệt chế độ ngoài trời	CM	
	- Tổng kết năm học	BGH, GVCN	
	- Hội phụ huynh cuối năm	BGH, GVCN	
	- Bàn giao học sinh về sinh hoạt tại địa phương	TPTĐ	
	- Trả Hồ sơ HS lớp 9	VT	
	- Tổ chức ôn thi vào lớp 10 cho HS đã TNTHCS	CM, GV ôn	
	- Thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch bệnh	Y tế	
	- Phân công bảo vệ, XD CSVC trong hè	BGH, BV	
6/2026	- CBGVNV nghỉ phép năm 2025	GV	
	- Trục ban giám hiệu, bảo vệ, hành chính	BGH, NV	
	- Thực hiện niêm yết các mẫu công khai theo quy định.	BGH, KT	
	- Quyết toán NS quý II. Tu sửa CSVC trường	BGH, KT	
7/2026	- Hoàn thiện sản phẩm và tham gia cuộc thi STTTN nhi đồng năm 2025 cấp tỉnh.	CM, GV, HS	
	- Tuyển sinh vào Lớp 6	HĐTS	
	- Trục BGH, bảo vệ, hành chính.	BGH, NV	
	- Tu sửa CSVC chuẩn bị cho năm học mới.	BGH, NV, GV	

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với Hiệu trưởng

- Xây dựng dự thảo kế hoạch, tổ chức lấy ý kiến của các thành viên trong nhà trường để hoàn thiện kế hoạch và triển khai thực hiện kế hoạch dạy học, kế hoạch giáo dục trong nhà trường, kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch.
- Liên hệ với các cơ quan, tổ chức cá nhân có liên quan để tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho học sinh.
- Xây dựng kế hoạch và chỉ đạo thực hiện công tác kiểm tra nội bộ trường học.
- Tổ chức các hoạt động hội thi, hội giảng trong năm học.
- Xây dựng tiêu chí thi đua trong nhà trường.
- Ra các Quyết định thành lập tổ chuyên môn, bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó chuyên môn.
- Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp và giảng dạy các môn học và các hoạt động giáo dục.

2. Đối với Phó hiệu trưởng

- Quản lý chỉ đạo các hoạt động chuyên môn, thư viện, thiết bị, quản lý các phần mềm liên quan đến các hoạt động giáo dục.
- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp; kế hoạch bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh nhận thức chậm và các hoạt động khác có liên quan đến giáo dục.
- Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường học.
- Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.
- Hàng tháng họp thống nhất các nội dung chuyên môn với các tổ.
- Duyệt tất cả các hoạt động, tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, các cuộc Hội thảo, trải nghiệm bộ môn, trải nghiệm hướng nghiệp, chuyên đề cấp trường, cấp tổ trong năm học.

3. Tổ trưởng tổ chuyên môn

- Chủ trì xây dựng kế hoạch hoạt động năm học của tổ chuyên môn.
- Tổ chức cho các nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch dạy học bộ môn, kí duyệt kế hoạch dạy học bộ môn của giáo viên và trình BGH nhà trường phê duyệt.
- Chủ trì xây dựng kế hoạch dạy học tích hợp liên môn, kế hoạch dạy học trải nghiệm theo môn học.
- Tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn 2 lần/tháng. Chú trọng việc đổi mới phương pháp, hình thức dạy học; đổi mới kiểm tra đánh giá. Tập trung vào việc tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

4. Đối với Tổng phụ trách Đội

- Tham mưu cho ban giám hiệu nhà trường xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh.
- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp.
- Xây dựng kế hoạch chào cờ đầu tuần, tham mưu cho hiệu trưởng về việc phân công các thành viên tham gia chuẩn bị nội dung chào cờ.
- Tổ chức tất cả các hoạt động ngoài giờ lên lớp tổ chức tại nhà trường.
- Thành lập các ban của liên đội để thúc đẩy mọi hoạt động của nhà trường.
- Xây dựng tiêu chí thi đua của Liên đội.

5. Đối với nhân viên Thư viện – Thiết bị

- Tham mưu cho hiệu trưởng về kế hoạch trang bị sách giáo khoa, tài liệu tham khảo và các thiết bị dạy học phục vụ việc giảng dạy theo chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.

- Quản lý mọi hoạt động của thư viện, thiết bị.
- Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học.

- Tổ chức giới thiệu sách.

- Khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách.

- Tổ chức Ngày hội đọc sách.

6. Đối với giáo viên

- Nghiên cứu kĩ chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 và xây dựng kế hoạch giảng dạy bộ môn.

- Xây dựng kế hoạch bài học phù hợp với phẩm chất, năng lực của học sinh.

- Nghiên cứu và thực hiện nghiêm túc các văn bản

- Tổ chức các hoạt động trải nghiệm theo môn học (Giáo viên phải xây dựng kế hoạch ngay từ đầu năm học).

- Kết hợp với nhà trường, liên đội tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm trong và ngoài nhà trường.

7. Công tác phối hợp với các bên liên quan

- Nhà trường chủ động tham mưu cho chính quyền địa phương tạo mọi điều kiện tốt nhất để các hoạt động giáo dục của nhà trường đạt hiệu quả cao nhất.

- Phối hợp với hội phụ huynh học sinh, các cơ quan, đơn vị doanh nghiệp đóng chân trên địa bàn, các tổ chức đoàn thể để tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh.

8. Công tác kiểm tra, giám sát

- Việc giám sát đánh giá và điều chỉnh kế hoạch dạy học, giáo dục được thực hiện thường xuyên trong suốt năm học kết hợp với hoạt động tự đánh giá trong quản lí chất lượng trường Trung học cơ sở.

- Hiệu trưởng thực hiện hoạt động giám sát, đánh giá việc thực hiện kế hoạch dạy học, giáo dục thường xuyên hàng ngày, hàng tuần thông qua kiểm tra sổ đầu bài, dự giờ thăm lớp, kiểm tra hồ sơ chuyên môn của giáo viên, qua học sinh, cha mẹ học sinh...

- Làm tốt công tác kiểm tra nội bộ, các thành viên trong ban kiểm tra nội bộ cần làm tốt nhiệm vụ.

- Mỗi giáo viên cần có thói quen tự kiểm tra việc thực hiện kế hoạch của mình để có điều chỉnh và phản ánh kịp thời với tổ chuyên môn, ban giám hiệu.

- Phân công phó hiệu trưởng, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch giảng dạy kiểm tra lịch báo giảng, sổ đầu bài hằng tuần, phó hiệu trưởng cùng các tổ trưởng chuyên môn, tổ phó chuyên môn kiểm tra chuẩn bị kế hoạch bài học (giáo án), kiểm tra nội dung và phương pháp giảng dạy của giáo viên thông qua dự giờ tiết dạy, các tiết thao giảng, chuyên đề.

- Phân công phó hiệu trưởng thường xuyên kiểm tra sinh hoạt của tổ nhóm chuyên môn thông qua việc tham dự các buổi sinh hoạt của tổ, kiểm duyệt biên bản họp tổ nhóm hoặc kế hoạch thực hiện công tác hằng tuần.

- Kiểm tra trường xuyên việc sử dụng thiết bị dạy học, sử dụng phòng học bộ môn, ứng dụng công nghệ thông tin và sử dụng các phương tiện hiện đại trong dạy học thông qua báo cáo và sổ theo dõi của bộ phận thiết bị.

- Kiểm tra việc thực hiện hồ sơ, sổ sách trong nhà trường theo điều lệ trường học. Tổ chức kiểm tra hồ sơ chuyên môn của giáo viên 1 lần/học kỳ, kiểm tra hồ sơ của tổ nhóm chuyên môn ít nhất 1 lần/học kỳ.

9. Chế độ thông tin báo cáo

- Tổ trưởng chuyên môn định kỳ báo cáo hiệu trưởng về tình hình của tổ, có các ý kiến tham mưu đề xuất kịp thời về các công việc có liên quan đến thực hiện đổi mới hoạt động dạy học trong nhà trường.

- Định kỳ báo cáo theo tuần, tháng, học kỳ để Hiệu trưởng tổng hợp báo cáo cấp trên kịp thời.

Trên đây là kế hoạch giáo dục năm học 2025 - 2026 của trường PTDTBT THCS Huồi Lũng. Kế hoạch có thể thay đổi tùy theo yêu cầu công tác và tình hình thực tế của nhà trường.

Nơi nhận:

- Phòng Văn hóa-Xã hội b/c;
- Các P.HT, Tổ CM: T/h;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Đào Xuân Lợi

PHÊ DUYỆT CỦA HỘI ĐỒNG TRƯỜNG

Đào Xuân Lợi

ĐIỀU CHỈNH BỔ SUNG
